

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO
TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO**

THÔNG TIN TỔNG HỢP

BẢN TIN NỘI BỘ PHỤC VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NGÀNH TDTT

Số 10 – Tháng 1, năm 2012

**Chuyên đề: PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ DÀNH CHO THỂ THAO THÀNH
TÍCH CAO, THỂ THAO CHUYÊN NGHIỆP VÀ THỂ THAO NGHIỆP DƯ
TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI**

Hà Nội – Tháng 01/2012

Trung tâm Thông tin
Thể dục thể thao
36 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội
Tel: (043) 747 2958
Fax: (043) 747 1981
Email: banbientap@tdtt.gov.vn
Website: www.tdtt.gov.vn
Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung
Giám đốc – Tổng Biên tập Trang tin điện tử
TĐTTVN
ĐÀM QUỐC CHÍNH

Kỹ thuật – Trình bày
TRẦN PHƯƠNG NGỌC

Ban biên tập
LÝ ĐỨC THÙY (Trưởng ban)
VŨ VÂN ANH
ĐOÀN ANH THU

Với sự cộng tác của
VŨ VÂN ANH
TRẦN PHƯƠNG NGỌC
ĐÀM THU HÀ
ĐỖ TRẦN TUỆ MINH
NGUYỄN HỒNG HẠNH
HÀ PHƯƠNG ANH
TRƯƠNG KHÁNH CHI
ĐỖ TRẦN ĐÔNG

Mục lục

Một số các khái niệm cơ bản	3
Vai trò của chính phủ trong thể thao	5
Cấu trúc và phương thức quản lý những môn thể thao chuyên nghiệp	12
Định hướng phát triển thể thao chuyên nghiệp và thể thao đỉnh cao tại Thái Lan	15
Định hướng phát triển thể thao thành tích cao của Singapore	18
Thể thao Malaysia	20
Thể thao chuyên nghiệp và Công nghiệp thể thao Trung Quốc	23
Nền công nghiệp thể thao Trung Quốc và những khó khăn	30
Thể thao Hàn Quốc	34
Thể thao Ấn Độ	40
Thể thao Mông Cổ	46
Thể thao Nhật Bản	49
Thể thao tại Úc	62
Thể thao Canada	67
Thể thao Hoa Kỳ	71

Một số các khái niệm cơ bản

Định nghĩa thể thao nghiệp dư

Thể thao nghiệp dư là những người chơi thể thao không nhận được tiền công hoặc không vì mục đích kiếm tiền. Từ thế kỷ 19, tính nghiệp dư của thể thao thể hiện ở sự hăng hái nhiệt tình của người chơi tập trung chủ yếu là ở những tầng lớp xã hội giàu có. Tuy nhiên, sang đến thế kỷ 20, thể thao nghiệp dư đã suy giảm dần do sự phát triển liên tục của thể thao chuyên nghiệp, thể thao trường học và thể thao cộng đồng.

Định nghĩa thể thao chuyên nghiệp (thể thao nhà nghề)

Thể thao chuyên nghiệp là hoạt động thể thao, trong đó huấn luyện viên, VĐV lấy huấn luyện, biểu diễn, thi đấu thể thao là nghề của mình. Những người tham gia thi đấu trong thể thao nhà nghề là những người thi đấu hoặc huấn luyện thể thao vì vấn đề tài chính. Các VĐV nhà nghề thường là những người tự do và họ kiếm tiền bằng cách thi đấu để tranh giải thưởng tại các giải đấu.

Những VĐV tham gia thể thao nhà nghề sẽ dành hết thời gian của mình để nâng cao kỹ năng, thể chất cũng như kinh nghiệm thi đấu để từ đó nâng cao thành tích thi đấu.

Sự khác nhau giữa thể thao nghiệp dư và thể thao nhà nghề

VĐV thể thao nhà nghề tập luyện thể thao trong toàn bộ thời gian làm việc và vì lợi ích kiếm tiền. Trong khi đó, VĐV nghiệp dư chơi thể thao khi không làm việc vì sở thích của họ và không vì lợi ích tài chính.

Tiền chính là điểm khác nhau cơ bản giữa nghiệp dư và thể thao nhà nghề

Hầu hết các môn thể thao đều có cả VĐV nghiệp dư và chuyên nghiệp như: bóng đá, bóng bầu dục. Một số môn khác đều có các giải mở rộng dành cho cả chuyên nghiệp và nghiệp dư như Golf. Có môn thì người chơi hoàn toàn là nghiệp dư như khúc côn cầu, và đến tận bây giờ vẫn không có người chơi chuyên nghiệp vì không thể có đủ tiền trả cho họ.

Lịch sử thể thao nhà nghề và nghiệp dư có sự phân biệt thứ hạng. VĐV nhà nghề được đánh giá thấp hơn do họ thi đấu vì tiền và cá độ. Còn người chơi nghiệp dư vì niềm say mê của họ và không cần tiền.

Hồng Hạnh biên dịch (theo Wikipedia)

Vai trò của Chính phủ các nước trong thể thao

Mặc dù việc chính phủ tập trung đầu tư cho thể thao là tương đối mới mẻ nhưng không thể nói rằng mối quan tâm của các cấp từ địa phương cho tới quốc gia hay quốc tế đối với thể thao là mới có. Thật ra, bản chất của rất nhiều tổ chức hoạt động nhằm phổ biến và quản lý các hoạt động thể thao ở nhiều cấp là phi chính phủ. Do đó, khi chính phủ chính thức tham dự vào hệ thống này, họ phải tự thích ứng với hệ thống, đôi khi họ còn phải thay đổi hệ thống cho phù hợp.

Chính phủ đã đặt ra các chính sách với rất nhiều lý do nhằm theo đuổi những mục tiêu khác nhau. Ví dụ, Canada chủ trương dồn mọi quan tâm cho các môn thể thao Olympic và sự phát triển của các môn thể thao đỉnh cao. Mặt khác, một số chính phủ ở Châu Âu lại coi trọng việc gia tăng sức khỏe quốc dân thông qua các hoạt động thể chất nên sẵn sàng dồn sự quan tâm vào sự phát triển của chương trình Thể thao Đại chúng hơn là huấn luyện một số ít vận động viên ưu tú.

Tại Anh Quốc, có rất nhiều nhân tố ảnh hưởng đến chính sách thể thao của chính phủ. Thứ nhất, trong những năm 80 của thế kỷ trước, việc coi thể thao và các hoạt động giải trí như một phần của hệ thống phúc lợi xã hội bị xem nhẹ do mối ác cảm của Đảng Bảo thủ đối với sự tiêu tốn ngân sách cũng như ác cảm với chính quyền địa phương.

Thứ hai là tình trạng căng thẳng và những luận chứng chi tiết trong hệ tư tưởng của Đảng Bảo thủ, coi tham gia thể thao là chuyện “rối hơi”, có thể là lí do dẫn đến sự lơ là của chính phủ, và hạ thấp khát vọng đạt thành tích cao trên trường thể thao quốc tế.

Tuy nhiên, sự đắc cử của John Major tháng 12/1990 vào vị trí Thủ tướng và Chủ tịch Đảng Bảo thủ đã đánh dấu một bước ngoặt trong vận mệnh của thể thao Anh

quốc. Trong nhiều năm gần đây, sự cạnh tranh giữa hai đảng đối lập đã đem lại nhiều lợi ích: thứ nhất là sự gia tăng của số lượng người tham gia thể thao (chương trình Thể thao Đại chúng); và thứ hai là các chính trị gia coi thể thao là phương tiện điều chỉnh hành vi cho giới trẻ. Chịu trách nhiệm chính trong việc thực thi là chính quyền và Hội đồng Thể thao các địa phương, cả hai cơ quan này đều phải tuân thủ theo khuôn khổ hạn chế của cánh hữu Đảng Bảo thủ.

Trong quá trình vận động chậm chạp vượt qua suy thoái của nước Anh trong những năm đầu thập niên 90, không hề có gì gợi đến sự đầu tư công thường thấy trong một hoặc hai thập kỷ trước. Trong khi cơ quan xổ số quốc gia cung cấp thêm tiền cho các hoạt động thể thao, việc giữ vững sự cân bằng chi tiêu của quỹ vẫn được duy trì để phát triển số lượng vận động viên. Những viễn cảnh tốt đẹp của tương lai chương trình “Thể thao Đại chúng” được vẽ ra để siết chặt mối quan hệ hợp tác giữa các câu lạc bộ, các cơ quan chính phủ, và các cơ quan hữu quan địa phương và nhằm đạt được sự phổ cập các tiện ích công cộng.

Nhiều đất nước đã áp dụng công thức của ý tưởng Thể thao Đại chúng trong khi một số nước vẫn còn lưỡng lự. *Canada* là một trong số này, họ chỉ mua bản quyền ý tưởng chứ không đập khuôn y hệt. Thông điệp “thể thao dành cho tất cả mọi người” từ Châu Âu thời điểm đó lại không có ảnh hưởng tương tự tại Canada như với các quốc gia khác.

Vào những năm 1970, Canada đã sẵn sàng bắt tay thực hiện chương trình vì sự dân chủ hóa cơ hội được hoạt động giải trí, trong đó bao gồm thể thao. Việc dân chủ hóa hoạt động giải trí được hoàn thiện thông qua việc cung cấp các dịch vụ giải trí phi tập trung. Chính quyền các thành phố, cùng với các tổ chức tình nguyện địa phương chính thức đảm nhận trách nhiệm chủ chốt trong việc phổ cập hoạt động giải trí cho mọi người. Thể thao, ở đây được hiểu như một bộ phận của các hoạt

động giải trí. Còn việc thi đấu thể thao đỉnh cao một cách “nghiêm túc” thuộc chức trách của chính quyền cấp và các cơ quan lãnh đạo cấp cao hơn.

Tại New Zealand, thể thao đại chúng được xem như một quyền của con người và là nguồn bổ sung niềm vui cho cuộc sống. Sau một cuộc khảo sát mang tính quốc gia, Ủy ban Thể dục, Thể thao và giải Trí cùng một số tổ chức khác đã tổ chức một chương trình điều chỉnh các hoạt động thể thao với tên gọi “KiwiSport” nhắm vào đối tượng là trẻ em từ 9 đến 12 tuổi. Chương trình thúc đẩy việc tham dự các môn thể thao ngoài trời truyền thống tại đất nước này như bơi lội, đi bộ đường dài và đua xe đạp. Ví dụ, vào năm 1996, có 2.1 triệu người, chiếm 78% số người trưởng thành tại New Zealand, đã tham gia vào các hoạt động thể thao.

Cũng như Canada, New Zealand tiến hành song song chương trình Thể thao Đại chúng cùng thể thao đỉnh cao trong kế hoạch phát triển thể thao của mình.

Trong chương trình Thể thao Đại chúng, người tham dự được khuyến khích tham gia một số cuộc vận động mang tầm quốc gia để thu hút mọi người dân New Zealand coi hoạt động thể chất là một phần của các hoạt động thường ngày. Đối với thể thao đỉnh cao, ở cấp độ cao hơn, cơ quan quản lý thể thao và các chính sách quốc gia nhắm tới việc tạo ra những vận động viên chuyên nghiệp với khả năng giành “vàng” về cho bộ môn thể thao cũng như cho đất nước.

Ở Malaysia, nơi chính phủ đã bắt kịp bằng một số chính sách để khởi xướng nỗ lực đem chương trình Thể thao Đại chúng để khuyến khích nhiều người dân nói chung và giới trẻ nói riêng tham gia thể thao cũng như các hoạt động giải trí. Trong số này gồm có Chính sách Thể thao Quốc gia, Chính sách Thể thao Thanh niên Quốc gia, và sự ra đời của Hội đồng Thể dục Thể thao Quốc gia. Chính sách Thể thao Quốc gia tập trung vào nhóm tuổi từ 15 đến 40 vốn đại diện cho gần một nửa

số dân, nhằm khuyến khích sự tham gia vào nhiều hoạt động thể chất, xã hội, văn hóa và cộng đồng. Nó xúc tiến việc sử dụng thời gian rảnh rỗi để phát triển tinh thần, tính xã hội và thể chất của nhóm tuổi này.

Như có thể thấy, chính quyền nói chung có sự quan tâm mạnh mẽ đến ý tưởng rằng sự thành công là dựa trên tính kỷ luật, lòng trung thành, tính quả quyết và khả năng duy trì rèn luyện trong điều kiện khó khăn. Thể thao, đặc biệt ở đẳng cấp thế giới và thể thao đỉnh cao, được sử dụng tại nhiều quốc gia nhằm thúc đẩy những giá trị và vẽ ra những viễn cảnh về cuộc sống xã hội.

Đối với *Liên bang Xôviết* trước đây thì việc này là động lực chính đằng sau sự tài trợ cho thể thao đỉnh cao. Chính quyền Xô viết cũng sử dụng thể thao để nhấn mạnh tầm quan trọng của hoạt động tập thể, mục tiêu và sự quan tâm chung, chủ nghĩa tập thể, tình đồng chí, lao động cần mẫn và tinh thần trách nhiệm cộng đồng. Đó là những giá trị được chính quyền Xô viết nối kết với thể thao, với niềm hi vọng rằng mọi Công dân Xô viết sẽ thấm nhuần tư tưởng ấy.

Chính sách thể thao XHCN ở Liên bang Xô viết, cũng như ở Đông Âu hiện không còn tồn tại nữa. Nó chỉ còn hiện hữu ở những nước như Trung Quốc, Cuba và Bắc Triều Tiên. Thể thao, hoặc cao hơn là văn hoá thể chất có đặc thù xã hội và chính trị riêng tại các nước XHCN phát triển. Thể thao vẫn mang tầm quan trọng của nó ở các nước XHCN vì có tính tập trung hơn trong các hệ thống xã hội, được kiểm soát và định hướng bởi Chính phủ. Hệ thống thể thao phát triển như một phần không thể thiếu trong quá trình xây dựng một quốc gia hùng mạnh, kiến tạo ra các đội quân yêu nước đầy nhiệt huyết của riêng mình (Riordan, 1996).

Thể thao ở các nước XHCN, như ở *Trung Quốc*, luôn hướng tới thành công và số lượng các kỷ lục tại các kỳ Thế vận hội. Họ có những mục tiêu khác nhau trong

những môn đua tranh khác nhau: “thể thao” ngụ ý tới các môn thi đấu đỉnh cao và “văn hoá thể chất” ngụ ý tới các môn thi đấu dành cho số đông (thể thao đại chúng). Đặc thù đầu tiên quan trọng nhất cho các chính sách tại mỗi quốc gia là văn hoá thể chất luôn nâng cao sức khoẻ thể chất của con người, làm phong phú cho cuộc sống văn hoá xã hội và phục vụ cho chủ nghĩa XH. Chính sách thể thao trong nước và trên thế giới luôn bổ sung cho nhau. Các vận động viên ưu tú thi đấu vì mục đích phát triển tổng thể trên mọi phương diện và vì tình bằng hữu giữa các quốc gia. “Sự phát triển” ở những mức cao nhất của thể thao được kết hợp với “phổ thông hoá” thể thao trên diện rộng, mục tiêu chính là để sản sinh ra những người lao động luôn vui vẻ, hạnh phúc và làm việc năng suất.

Chính phủ liên bang Úc đã tiến tới việc phát triển thể thao thông qua xác lập một mô hình gồm có các thành phần của thể thao đỉnh cao và sự tham gia đông đảo trong một trình tự có thứ bậc, phát triển quan niệm rằng “rộng hơn là nền tảng, cao hơn là đỉnh cao”. Ngày nay, thể thao ở Úc đang được chính phủ hỗ trợ. Trong nước, mục tiêu được ưu tiên là xây dựng và duy trì các môn thể thao mang tính chất giải trí. Nhà nước và các cấp chính quyền tập trung vào các nỗ lực tham gia, gồm phát triển các loại hình thể thao cũng như đội ngũ vận động viên và huấn luyện viên, song song với việc đẩy mạnh bồi dưỡng cho vận động viên và giải đấu đỉnh cao. Ở cấp liên bang, một khoản ngân sách đã được dành cho việc phát triển những môn thể thao mang tính cộng đồng. Chính sách thể thao của liên bang nhằm vào 2 mục tiêu chính: đẩy mạnh và khuyến khích sự tham gia của cộng đồng vào các môn thể thao và cải thiện đáng kể các giải thi đấu thể thao Úc ở cấp đỉnh cao.

Ở những quốc gia hoàn toàn mang tính kinh tế thị trường như *Hoa Kỳ*, thể thao đồng nghĩa với thành công và khổ công tập luyện. Vì thế, thay cho chủ nghĩa tập thể và mục tiêu phấn đấu chung, lại là tính cạnh tranh và thành tựu cá nhân. Thay vì tập trung vào tình bằng hữu, các giải đấu lại nhằm vào mục tiêu làm thế nào để

các vận động viên đạt được các giải thưởng riêng và hoàn toàn tự mình trải nghiệm thông qua thể thao. Sự đề cao tính cạnh tranh, thành tựu và giải thưởng cá nhân đã lan tràn trên khắp các tin thể thao trên phương tiện truyền thông đại chúng ở nước này. Mặc dù thể thao đóng vai trò rất quan trọng đối với người dân Mỹ, người ta vẫn chưa bao giờ đòi hỏi sự can thiệp của chính phủ, trực tiếp và thể chế hoá nó trong thể thao. Không có cấp liên bang nào chịu trách nhiệm cho những môn thể thao chuyên nghiệp và nghiệp dư, cũng như không có khoản trợ cấp nào của chính phủ cho nền công nghiệp này.

Nói tóm lại, tất cả các chính phủ/quốc gia trong nghiên cứu này đều áp dụng như nhau cho loại hình thể thao vào chính sách thể thao của họ. Tuy nhiên, vào những năm 90, một số nước như Úc, Canada, Mỹ và Anh đã tập trung nhiều hơn vào thể thao đỉnh cao.

Tại Đức, ngày càng có nhiều người coi thể thao là một phần tự nhiên trong các hoạt động giải trí. Mục tiêu của Liên đoàn thể thao Đức là “Thể thao đại chúng” là nhu cầu đầu tiên của người dân. Nhằm đảm bảo rằng cơ sở vật chất đạt yêu cầu, việc lên kế hoạch dài hạn và hội nhập một mặt bởi Liên đoàn thể thao Đức, các tổ chức và câu lạc bộ trực thuộc; mặt khác bởi kế hoạch thúc đẩy thể thao của chính phủ và xây dựng quy chế thể thao liên quan là cần thiết, cùng với việc cộng tác tích cực với các tổ chức giải trí khác. Đây là ý định mà Liên đoàn thể thao Đức đệ trình cùng với chính sách giải trí của mình.

Trong “biểu đồ kim tự tháp”, thể thao đỉnh cao được biểu diễn ở phần đỉnh của kim tự tháp được lợi do có một lượng lớn người tham gia các hoạt động thể thao nói chung ở phần đáy. Theo “mô hình quản lý thể thao giải trí”, thể thao đỉnh cao có ít thành viên chủ động và trực tiếp hơn, tuy nhiên, lại có nhiều khán giả hơn. Đây là 2 mô hình được sử dụng để mô tả mức độ người tham gia vào loại hình Thể thao

đỉnh cao và “phạm vi” dành cho giải trí, tiêu khiển. Xem thể thao, một trong những hoạt động giải trí, là một phần của lĩnh vực hoạt động giải trí. Bất kể điều gì mà một cá nhân theo dõi để giải trí, dù là qua TV hay trực tiếp, đều được coi là hoạt động giải trí. Nhưng khi người ta chủ động lựa chọn và tham gia vào thể thao đỉnh cao và khi thể thao có sự tham gia của vận động viên chuyên nghiệp, quảng cáo và thương mại hóa thì hoạt động đó rất khó được coi là giải trí hoặc tiêu khiển.

Phuong Anh biên dịch (theo Wikipedia)

Cấu trúc và phương thức quản lý những môn thể thao chuyên nghiệp của một số nước trên thế giới

Tại Châu Âu, mô hình thể thao chuyên nghiệp thể hiện rõ ràng nhất ở nền Bóng đá Anh. So với mô hình phát triển của Bóng đá chuyên nghiệp tại khu vực Bắc Mỹ, thì phương thức quản lý và cách thức tổ chức của Bóng đá Anh hoàn toàn khác. Hiện nay, mô hình quản lý này đã được áp dụng trong việc quản lý Bóng đá tại nhiều quốc gia trên thế giới. Đặc điểm chính của mô hình quản lý này được thể hiện qua 3 yếu tố căn bản sau:

- Các CLB đều dưới sự quản lý của cơ quan chủ quản phụ trách chính. Trong trường hợp của nền Bóng đá Anh, thì cơ quan chủ quản ở đây là Liên đoàn Bóng đá Anh;
- Có sự lên hạng dành cho các CLB, các đội thi đấu với thành tích xuất sắc, và xuống hạng dành cho các CLB, các đội thi đấu kém;
- Các trận đấu được tổ chức giữa các CLB ở cùng hạng và ngoài hạng.

Với 20 CLB thi đấu cho Giải Ngoại hạng và 72 CLB (chia làm 3 nhóm) thi đấu cho Giải Liên đoàn, tất cả 92 CLB này đều thuộc sự quản lý của Liên đoàn Bóng đá Anh. Bên cạnh đó, Liên đoàn Bóng đá Anh còn chịu trách nhiệm lớn trong việc quản lý, tổ chức tuyển Bóng đá quốc gia.

Giải Ngoại hạng gồm 20 CLB, có nguồn thu khổng lồ dựa vào các hợp đồng quảng cáo, các hợp đồng truyền thông, các hợp đồng tài trợ, tiền giá vé vào cửa và tiền đầu tư từ phía các ông bầu. Do vậy, với mỗi CLB, nếu chẳng may gặp vấn đề về thành tích thi đấu trong mùa giải dẫn đến việc bị xuống hạng, thì một khoản thất thu lớn sẽ xảy ra. Thường thì sau khi bị xuống hạng, các CLB thường phải đối mặt với vấn đề phá sản. Sau mùa giải 2011 vừa qua, các CLB như Birmingham City,

Blackpool, West Ham United đã bị rớt hạng xuống thi đấu tại Giải Vô địch Liên đoàn – mức độ thứ 2 trong hệ thống các giải liên đoàn của Bóng đá Anh.

Một số các Liên đoàn Bóng đá chuyên nghiệp trên thế giới áp dụng hình thức “dù cứu trợ” để phần nào hỗ trợ được các CLB không bị đứng trước việc phá sản. Trong trường hợp tại mùa giải kế tiếp, CLB đáy dành được quyền thăng hạng, thì khoản tiền “dù cứu trợ” sẽ được chia đều cho các CLB ở hạng thấp hơn.

Các CLB có thể bị các cá nhân đứng ra mua hoàn toàn, trừ một số trường hợp CLB thuộc quyền sở hữu và quản lý của cộng đồng thành phố. Tại Châu Âu, hầu như các CLB nổi tiếng đều thuộc quyền sở hữu của các thành phố lớn như Luân Đôn, Manchester, Munich, Madrid... và đây đều là những thành phố có tầm ảnh hưởng quan trọng trong toàn lãnh thổ quốc gia. Do vậy, Hội đồng nhân dân thành phố, những người trực tiếp là cổ đông của CLB thường không bán CLB của thành phố mình.

Phương thức quản lý của một số môn thể thao chuyên nghiệp khác lại có nhiều điểm khác biệt so với môn Bóng đá. Hầu hết các CLB chuyên nghiệp của Úc lại chịu sự ảnh hưởng của hệ thống phát triển CLB chuyên nghiệp Bắc Mỹ. Giải Bóng chày chuyên nghiệp của Nhật Bản và Giải Ngoại hạng Bóng chày của Ấn Độ cũng dựa vào luật và hệ thống quản lý của Mỹ, do nguồn gốc xuất xứ của môn thể thao này. Trong khi đó, Giải Bóng chày Ngoại hạng của Vương quốc Anh và Pháp lại được thực hiện dưới hình thức mua thương hiệu kể từ năm 2009.

Ở một số quốc gia như Úc, Bóng đá không thể hiện qua việc phân cấp các CLB theo từng khả năng, trình độ như ở Vương quốc Anh, Pháp hay Hoa Kỳ, mà các CLB đều được thi đấu ở chung một Giải, với các lượt đấu vòng tròn tính điểm. Đây cũng do vị trí địa lý, sự phân bố các thành phố chính của Úc không tập trung

cao như các quốc gia khác. Đồng thời Liên đoàn Bóng đá Úc cũng cho rằng, hình thức thi đấu này sẽ giúp quốc gia có sự phát triển Bóng đá trên toàn quốc, chứ không phải tập trung chỉ ở một số thành phố trọng điểm.

Thể thao chuyên nghiệp còn được thể hiện trong việc mua bán thương hiệu giải đấu. Giải Super Rugby lần đầu tiên được xuất hiện tại Hoa Kỳ, và cho đến nay, phương thức tổ chức, cách thức hoạt động và vận hành giải đấu đã được giao dịch ở hơn 15 quốc gia trên thế giới, trong đó có Nam Phi, Úc, New Zealand...

Tại khu vực Châu Á, đồng thời cả 2 mô hình thể thao chuyên nghiệp của Châu Âu và Bắc Mỹ đều được áp dụng. Với một số môn thể thao như Bóng đá, Rugby, hình thức lên hạng, hoặc xuống hạng được áp dụng, trong khi đó, với một số môn thể thao như Bóng chày, Bóng rổ, hình thức mua thương hiệu giải đấu được các nước tập trung thực hiện. Một số các quốc gia Châu Á đang đồng thời thực hiện cả 2 mô hình trên gồm: Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan.

Phương Ngọc (theo Structure of leagues)

Định hướng phát triển của Thể thao chuyên nghiệp và đỉnh cao của Thái Lan

Mục tiêu là đưa thể thao chuyên nghiệp Thái Lan phát triển một cách toàn diện nhất ở khu vực Đông Nam Á và Châu Á.

Mục tiêu 1: Thể thao chuyên nghiệp Thái Lan sẽ thành công trong việc phát triển các môn thể thao thể mạnh ở cả trong nước và trên đấu trường quốc tế. Ngân sách sẽ tập trung vào các môn thể thao thể mạnh tại các kỳ SEA Games, lọt vào top 5 tại Đại hội thể thao Châu Á và lọt vào top 5 Châu Á tại Thế vận hội. Đối với việc phát triển VĐV chuyên nghiệp, mục tiêu chính là tập trung vào các môn thể thao tiềm năng gồm 7 môn cá nhân (Golf, Tennis, Bi-a, Bowling, Cầu lông, Đua mô tô, Boxing Thái) và 4 môn đồng đội (Bóng đá, Cầu mây, Cầu mây Hoop và Bóng chuyền).

Mục tiêu 2: Cung cấp dịch vụ tổ chức thể thao cho người dân bằng cách hỗ trợ và phát triển các địa điểm thi đấu, trang thiết bị, công nghệ truyền thông để nâng cao tiêu chuẩn chất lượng nhằm cung cấp cho vận động viên thể thao chuyên nghiệp.

Định hướng phát triển

1. Tăng số lượng vận động viên đủ điều kiện và đạt tiêu chuẩn quốc tế lên ít nhất 5% trên năm.
2. Tăng số lượng VĐV đạt HCV và tăng số lần phá kỷ lục ở nhiều môn thể thao tại các giải đấu quốc tế.
3. Có hệ thống luôn cung cấp sự hỗ trợ và thúc đẩy thể thao chuyên nghiệp và đỉnh cao.

4. Cung cấp địa điểm và trang thiết bị thể thao đạt tiêu chuẩn quốc tế tại các giải đấu quốc tế và các giải thể thao chuyên nghiệp
5. Tham gia ít nhất 12 môn thể thao tại các giải đấu chuyên nghiệp.
6. Tăng số lượng VĐV ít nhất lên 2% mỗi năm, và lượng khán giả tăng ít nhất 5% mỗi năm.
7. Phân bổ doanh thu trên ngân sách cho thể thao chuyên nghiệp.
8. Mạng lưới liên kết thể thao cung cấp hiệu quả và kết nối ở mọi cấp độ.
9. Tăng sự hài lòng của người sử dụng lên ít nhất 3% mỗi năm.

Giải pháp

Giải pháp 1: Có hệ thống phát triển công nghệ và khoa học cho thể thao đỉnh cao để mang lại sự phát triển tốt nhất cho vận động viên, đồng thời tổ chức và tham dự các giải đấu, cung cấp địa điểm, trang thiết bị và cơ sở vật chất để mang lại sự liên kết tốt và quản lý có hiệu quả.

Mục tiêu của giải pháp này là phát triển môn thể thao đỉnh cao

Giải pháp 2: Phát triển thể thao chuyên nghiệp để hỗ trợ năng lực chuyên môn và đáp ứng tiêu chuẩn trong xã hội, phổ biến nó trong xã hội để phát triển hơn nữa trong tương lai.

Mục tiêu của giải pháp này là phát triển thể thao chuyên nghiệp, phát triển 11 môn thể thao gồm 7 môn thể thao cá nhân (Golf, Quần vợt, Bi-a, Bowling, Cầu lông, Đua mô tô và Boxing Thái), và 4 môn thể thao đồng đội (Bóng đá, Cầu mây, Cầu mây Hoop và Bóng chuyền) theo hướng chuyên nghiệp

Giải pháp 3: Phát triển thể thao trong mục đích phục vụ khả năng chuyên nghiệp, liên kết với các kế hoạch phát triển tổ chức để đáp ứng sự hài lòng của người sử dụng và quản lý tiêu chuẩn đặc quyền

Mục tiêu của giải pháp này là thúc đẩy các dịch vụ thể thao. Hệ thống dịch vụ trong thể thao dẫn đến sự phát triển tiêu chuẩn trong 4 phân: đặc quyền, phát triển con người, địa điểm, trang thiết bị và cơ sở quản lý thông tin.

Thu Hà biên dịch (theo www.sat.or.th)

Định hướng phát triển thể thao thành tích cao của Singapore

Mặc dù không phải là nước có thế mạnh về thể thao nhưng các VĐV của Singapore đã giành nhiều thành tích cao tại các giải khu vực và quốc tế, đặc biệt là môn Bóng bàn, Cầu lông, Cầu mây, Bowling, Đua thuyền, Pencak Silat, Bơi lội và Bóng nước.

Cho đến nay, Singapore đã giành được 2 HCB Olympic, một là của VĐV Cử tạ Tan Howe Liang giành được tại TVH mùa hè năm 1960 tại Rome, hai là của cặp đôi Li Jiawei, Feng Tian và Wang Yuegu ở nội dung Bóng bàn đôi nữ tại TVH mùa hè năm 2008 diễn ra ở Bắc Kinh, Trung Quốc.

Quốc gia này cũng đã có 3 lần giành hạng 4 ở nội dung đơn nữ - Bóng bàn vào các kỳ Thế vận hội 2000, 2004, 2008. Một số VĐV như Li Jiawei và Ronald Susilo đã trở thành VĐV tiêu biểu của quốc gia. Tại Đại hội thể thao Châu Á năm 2002 ở Busan, Singapore đã giành được 5 HCV, 2 HCB và 10 HCD.

Chiến lược phát triển thể thao thành tích cao

Với những tiến bộ đạt được trong thể thao, thể thao chuyên nghiệp Singapore đã có sự phát triển trên nhiều mặt, tạo ra những bước tiến lớn trong khoa học thể thao, huấn luyện, quản lý thể thao. Tất cả những điều này đóng góp tích cực trong việc thúc đẩy sự thành công của thể thao Singapore. Trong năm 2006, Singapore đã có nhiều VĐV đủ điều kiện tham gia nhiều sự kiện thể thao quốc tế và giành được nhiều huy chương tại các giải khu vực và quốc tế.

Những thành tựu này là kết quả trực tiếp từ những việc làm của Ủy ban thể thao Singapore, Liên đoàn thể thao quốc gia, huấn luyện viên và VĐV, các chương trình và mục tiêu hỗ trợ tài chính.

Chiến lược phát triển của thể thao thành tích cao Singapore bao gồm các vấn đề sau:

- Xác định và đầu tư vào những môn thể thao có tiềm năng huy chương; các nguồn tài nguyên không phải là vô hạn do đó chúng ta phải tối đa hoá các khoản đầu tư bằng cách hỗ trợ đặc lực cho những môn có hy vọng giành huy chương cao.
- Thông qua kế hoạch phát triển lâu dài cho VĐV theo một hệ thống; phải đưa ra một hệ thống hỗ trợ cho VĐV trong quá trình thi đấu cũng như khi họ đã giải nghệ.
- Nâng cao và mở rộng khả năng chuyên môn của huấn luyện viên, phải cung cấp cho VĐV những huấn luyện viên tốt nhất có thể nếu họ muốn thi đấu thành công trên trường quốc tế.
- Mở rộng việc sử dụng khoa học và y học thể thao để tối đa hóa hiệu suất, cải thiện lợi thế thi đấu của mình bằng cách sử dụng các kỹ thuật mới nhất và kiến thức trong đào tạo và quản lý VĐV.
- Tạo cơ hội cho các VĐV được thi đấu tại các sự kiện quốc tế ở nước ngoài và tại Singapore bằng cách đăng cai nhiều sự kiện tầm cỡ quốc tế, các VĐV cần được tiếp xúc với các đối thủ mạnh hơn nếu muốn cải thiện thành tích hiện nay
- Hãy nuôi dưỡng niềm tự hào quốc gia cho các VĐV và huấn luyện viên, ghi nhận những nỗ lực và sự chăm chỉ của VĐV và huấn luyện viên nếu chúng ta muốn tiếp tục có những thế hệ VĐV mới tham gia thi đấu thể thao.

Thu Hà biên dịch (theo www.ssc.gov.sg)

Thể thao Malaysia

Thể thao tại Malaysia đã trở thành hoạt động chính được tổ chức tại những trường đại học địa phương. Đây cũng chính là những đặc điểm thường diễn ra các sự kiện thể thao hoặc các hoạt động giải trí mang tính thường niên giữa các trường đại học và cao đẳng. Các hoạt động này nhằm mục đích đơn thuần là khắc sâu tinh thần hợp tác, tinh thần chiến thắng và giao lưu, từ đó thắt chặt mối quan hệ giữa các trường.

Hầu hết người dân ở Malaysia, nơi những tập tục được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác đều biết một môn thể thao nào đó. Số còn lại ham mê những môn nghệ thuật truyền thống mang tính đặc trưng của nền văn hoá Mã lai.

Những môn thể thao phổ biến tại Malaysia bao gồm: Cầu lông, Bowling, Bóng đá, Bóng quần và hockey sân cỏ. Bên cạnh đó, Golf cũng là một môn thể thao phổ biến với nhiều sân Golf được xây dựng trên khắp đất nước. Với cơ sở vật chất này, Malaysia cũng được chủ trì vài sự kiện thể thao trọng đại.

Thể thao thành tích cao của Malaysia

Tháng 9/2010, cơ quan phát ngôn chính thức của thể thao Malaysia đã ra thông báo về việc ký kết một thỏa ước với các tổ chức thể thao hàng đầu Scotland để phát triển quan hệ đối tác, trong đó sẽ vận dụng kinh nghiệm thể thao chuyên nghiệp Scotland vào Malaysia để xây dựng ngành công nghiệp thể thao thành công tại Malaysia.

Chính phủ Malaysia đã chọn năm 2011 là năm của Ngành công nghiệp thể thao. Bộ trưởng Bộ thể thao Malaysia đã nhấn mạnh phạm vi và tầm quan trọng của việc này, trong đó bao gồm cả việc khảo sát khả năng chủ trì các sự kiện thể thao quốc tế.

Thể thao đỉnh cao thường được coi như nhân tố quan trọng cho việc thúc đẩy sự tham gia thể thao. Nhiều quan điểm luôn cho rằng thể thao đỉnh cao, ví như các môn thể thao tại Olympic, thúc đẩy con người tham gia chơi thể thao và các hoạt động thể chất. Ở đó, người ta được truyền cảm hứng bởi thành tích của các vận động viên và cảm thấy thôi thúc phải tiếp bước họ.

Trên thực tế, thể thao đỉnh cao luôn có chỗ đứng trong bất cứ xã hội nào và các chương trình thể thao đỉnh cao xứng đáng được ủng hộ. Lợi ích mà nó đem lại cho tinh thần dân tộc và vinh quang của đất nước, cũng như sự đóng góp cho nền kinh tế và sự kiêu hãnh về mặt chính trị là những minh chứng hùng hồn nhất cho việc cần phải duy trì những chương trình như thế.

Tuy nhiên, cũng phải nhìn nhận rằng thể thao đỉnh cao chưa bao giờ, cũng như sẽ không bao giờ là thứ “dành cho số đông”. Nó chỉ dành cho số ít người mà thôi.

Phuong Anh biên dịch (theo Wikipedia)

Thể thao chuyên nghiệp và Công nghiệp thể thao Trung Quốc

Trước những năm 1990, thể thao ở Trung Quốc cũng như ở một số nước Đông Âu chưa hướng theo sự phát triển của thị trường mà vẫn nhờ sự bao cấp ngân sách từ Chính Phủ. Năm 1994, Bóng đá Trung Quốc là môn đầu tiên dẫn đường cho các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao khác của Trung Quốc đi theo hướng phát triển ngành công nghiệp thể thao để thu lợi nhuận.

Ngay sau đó, một loạt các môn thể thao đã xây dựng và phát triển theo hướng thể thao chuyên nghiệp như: Bóng rổ, Bóng chày, Bóng bàn và Cờ vây. Nhiều giải thi đấu thể thao chuyên nghiệp đã được tổ chức thu được nhiều khoản lợi nhuận từ doanh thu bán vé, quảng cáo, nghề cầu thủ, phát thanh truyền hình và các hoạt động thương mại khác.

Nhờ sự phát triển của thể thao chuyên nghiệp, trong những năm gần đây, giá trị tổng sản lượng của ngành công nghiệp dụng cụ thể thao cũng tăng khoảng 50 tỷ nhân dân tệ mỗi năm. Một số hàng hóa thể thao thương hiệu đã xuất hiện, ví dụ như Li Ning, Deng Yaping, ...

Ở Trung Quốc ước tính khoảng 6 triệu người mỗi năm tới xem các giải đấu thể thao chuyên nghiệp, mang lại nguồn thu nhập hàng năm khoảng gần 700 triệu nhân dân tệ. Trong đó, Hiệp hội Bóng rổ Trung Quốc (CBA) với các giải đấu chuyên nghiệp thu hút 80% lượng người hâm mộ cho mỗi trận đấu. Các môn như: Bóng chày, Bóng bàn, Cầu lông, Bóng chày cũng thu hút lượng người hâm mộ, mang lại nhiều lợi nhuận cho các ngành công nghiệp khác như: quảng cáo, truyền hình và xổ số thể thao.

Năm 2010, giá trị tổng sản lượng của ngành công nghiệp thể thao Trung Quốc chiếm 1,5% GDP.

Sự phát triển của thể thao chuyên nghiệp của Trung Quốc đã thúc đẩy sự xuất hiện của một thị trường quản lý thể thao và hệ thống cấu trúc kinh doanh. Hiện, ở Trung Quốc có nhiều CLB hoạt động với nhiều nguồn doanh thu từ bán vé, quảng cáo, chuyển nhượng hợp đồng giữa các câu lạc bộ, truyền thông thể thao và các hoạt động thương mại khác.

Mặt khác, sự phát triển của thể thao chuyên nghiệp cũng kéo theo việc một số các VĐV chuyên nghiệp của Trung Quốc đã có khả năng tham gia vào các giải đấu chuyên nghiệp, điển hình như VĐV Bóng rổ Yao Ming. Từ năm 2002 đến nay, Yao Ming tham gia thi đấu tại Giải Bóng rổ quốc gia Hoa Kỳ (NBA).

Trong khi đó, các môn thể thao nghiệp dư của Trung Quốc cũng khá phát triển. Bóng bàn là một trong những môn thể thao nghiệp dư lớn nhất ở Trung Quốc, ước tính khoảng 200 triệu người tham gia chơi. Cầu lông cũng được thành lập và khá phổ biến ở Trung Quốc.

Dưới đây là một số môn thể thao hoạt động dưới dạng chuyên nghiệp và nghiệp dư tại Trung Quốc:

Cầu lông

Do trang thiết bị tập luyện đơn giản nên Cầu lông trở thành môn thể thao phổ biến nhất ở Trung Quốc với số lượng người tham gia tập luyện đông. Đây là một môn thể thao có số lượng VĐV nghiệp dư lớn, với nhiều giải đấu được tổ chức thường xuyên tại Trung Quốc.

Từ những giải đấu nghiệp dư đó, rất nhiều VĐV Cầu lông đã giành được những thành tích cao tại các giải quốc tế, đặc biệt là những tấm HCV tại các giải vô địch cầu lông thế giới.

Bóng rổ

Kể từ khi VĐV Yao Ming tham giải NBA vào năm 2002, môn thể thao này đã phát triển mạnh ở quốc gia đông dân nhất thế giới này. Ước tính có khoảng 300 triệu người trong tổng số 1,3 tỷ dân Trung Quốc tham gia chơi bóng rổ. Đội bóng rổ chuyên nghiệp đầu tiên ở Trung Quốc là một đội bóng ở Thẩm Dương và được tài trợ bởi Công ty Thép An Sơn.

Hiệp hội bóng rổ Trung Quốc được thành lập vào năm 1995 và năm 2008 mở rộng lên đến 18 đội. Ngoài Yao Ming, cho đến thời điểm hiện tại có rất nhiều VĐV chuyên nghiệp của Bóng rổ Trung Quốc đã tham gia thi đấu tại NBA như: Yi Jianlian, CN Yue và Sun Yue.

Quyền anh

Quyền anh bắt đầu xuất hiện ở Trung Quốc từ những năm 1920. Hiện, Quyền anh Trung Quốc đã phát triển theo hướng chuyên nghiệp.

Bóng đá

Bóng đá là môn thể thao phổ biến nhất ở trong nước và nhận được nhiều tài trợ từ các doanh nghiệp ở Trung Quốc. Liên đoàn Bóng đá Trung Quốc (CFA) hiện nay được thành lập sau năm 1949 với trụ sở chính đặt tại Bắc Kinh. Từ năm 1994 đến 2004, CFA đã tổ chức giải bóng đá chuyên nghiệp lần đầu tiên.

Ở cấp độ quốc tế, bóng đá Trung Quốc chưa đạt được những thứ hạng cao mặc dù Bóng đá Trung Quốc nhận được khá nhiều tiền từ sự hỗ trợ của người hâm mộ. Mặc dù đội tuyển Bóng đá nam quốc gia giành được vé tham dự World Cup 2002, nhưng ngay ở vòng bảng, Bóng đá nam Trung Quốc đã để thua cả 3 trận.

Trong khi đó, Bóng đá nữ Trung Quốc đã giành được vị trí Á quân tại cả giải vô địch Bóng đá nữ thế giới và Thế vận hội, tuy nhiên mặc dù gặt hái được nhiều thành công nhưng các nữ cầu thủ Trung Quốc không nhận được nhiều sự chú ý từ người hâm mộ.

Bóng đá cũng là một môn thể thao có số VĐV nghiệp dư phát triển mạnh ở Trung Quốc. Thông thường ở các trường học tại Trung Quốc thường có cơ sở bóng đá, nhiều đội bóng nghiệp dư ở các địa phương còn thường thuê các địa điểm để tổ chức thi đấu vào cuối tuần.

Golf

Các giải thi đấu Golf ở Trung Quốc bao gồm giải vô địch WGC-ngân hàng HSBC tại Thượng Hải, TCL cổ điển ở Sanya trên đảo Hải Nam, giải Trung quốc Volvo mở rộng và BMW Châu Á. Tay golf thành công nhất ở Trung Quốc là Zhang Lianwei. Sân Golf của CLB Golf Mission Hills tại Guanlan ở Thẩm Quyển được đánh giá là sân Golf lớn nhất thế giới.

Ở cấp độ nghiệp dư, golf được xem như môn thể thao giải trí hàng đầu dành cho doanh nhân và các quan chức. .

Bóng bàn (ping pong)

Ping pong là tên gọi cho môn bóng bàn của Trung Quốc. Bóng bàn Trung Quốc là nơi đào tạo ra nhiều VĐV có trình độ đạt đẳng cấp thế giới. Sự thống trị áp đảo của Trung Quốc trong môn thể thao này đã gây ra một loạt các quy tắc thay đổi trong Liên đoàn bóng bàn quốc tế cũng như của Thế vận hội.

Môn thể thao này cũng đóng một vai trò quan trọng trong mối quan hệ hợp tác quốc tế của Trung Quốc.

Bóng bàn cũng là môn thể thao có số lượng VĐV nghiệp dư lớn nhất ở Trung Quốc, với một ước tính khoảng 300 triệu người chơi.

Quần vợt

Quần vợt là một môn thể thao ngày càng phát triển mạnh ở Trung Quốc. Sự phát triển về số lượng người chơi cũng như trình độ chuyên môn của Quần vợt Trung Quốc đã cho thấy sự thành công của môn thể thao này ở cả cấp độ chuyên nghiệp và nghiệp dư ở Trung Quốc.

Khánh Chi biên dịch (theo Wikipedia)

Những VĐV chuyên nghiệp được trả lương cao nhất ở Trung Quốc

Theo báo cáo của kênh truyền hình Qilu, 3 VĐV có thu nhập cao nhất trong giới thể thao Trung quốc là Yao Ming (VĐV Bóng rổ nam - 250 triệu nhân dân tệ), Liu Xiang (110m vượt rào nam - 70 triệu nhân dân tệ) và Guo Jingjing (Lặn nữ - 15 triệu nhân dân tệ).

Thu nhập này được tính theo tổng số mức lương hằng năm, tiền các giải thưởng mà họ đạt được và các khoản thu nhập khác.

Các VĐV có thu nhập cao tiếp theo đó là, Sun Jihai (Bóng đá nam - 10 triệu nhân dân tệ), Shao Jiayi (Bóng đá nam - 6 triệu nhân dân tệ), Dong Fangzhuo (Bóng đá - 4.8 triệu nhân dân tệ) và Zheng Zhi (Bóng đá - 4.5 triệu nhân dân tệ).

Đối với số đông các VĐV của Trung Quốc, các VĐV vẫn chưa có được mức lương cũng như các hợp đồng chuyển nhượng cao như các VĐV chuyên nghiệp ở các nước Mỹ và Châu Âu. Nhưng hiện tại, Trung Quốc đang bắt đầu bắt kịp với mức lương và hợp đồng chuyển nhượng như Mỹ và các nước ở Châu Âu.

Theo kênh truyền hình Qilu ở tỉnh Sơn Đông, Yao Ming là vận động viên Bóng rổ nổi tiếng ở cả Mỹ và Trung Quốc. Mức thu nhập của Yao Ming cao gấp nhiều lần so với mức thu nhập của các VĐV đỉnh cao khác ở Trung Quốc.

Nhìn vào mức thu nhập có thể thấy, các VĐV Bóng đá Trung Quốc cũng có mức thu nhập cao mặc dù Bóng đá Trung Quốc không được đánh giá là mạnh.

Nếu vào 10 năm trước, sẽ khó có ai có thể tưởng tượng các VĐV chuyên nghiệp Trung Quốc có thể đạt được mức thu nhập hàng triệu đô la trong 1 năm. Tuy nhiên,

với mức thu nhập của các VĐV Trung Quốc có thể thấy rõ tầm quan trọng của thể thao chuyên nghiệp và tiếp thị thể thao.

Tại thời điểm này mặc dù vẫn khó có thể tưởng tượng rằng có bất kỳ vận động viên Trung Quốc nào có thể có mức thu nhập cao bằng mức thu nhập hàng năm của Tiger Woods (mức thu nhập hàng năm là 127 triệu đô la Mỹ), tuy nhiên với mức thu nhập hiện tại, Yao Minh cũng nằm trong nhóm 10 VĐV có mức thu nhập cao nhất ở Mỹ.

Khánh Chi biên dịch (theo www.chinasportstoday.com)

Nền công nghiệp thể thao Trung Quốc và những khó khăn trong giai đoạn xây dựng nền thể thao chuyên nghiệp

Nền thể thao Trung Quốc, đặc biệt là thể thao chuyên nghiệp hiện đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ nhưng thực sự vẫn chưa gặt hái được nhiều thành công và bước tiến vượt bậc. Sau nhiều năm có sự đầu tư và phát triển của nhà nước, hầu như các CLB đều gặp thất thoát và chưa thực sự có nguồn thu riêng ổn định. Trong tổng số 21 CLB chuyên nghiệp tại Trung Quốc, có đến 47% gặp thất thoát và đang có khoản nợ lớn, 0,5% gặp trục trặc trong vấn đề quản lý tài chính, 31,5% đang dần ổn và chỉ có 21% phát triển theo hướng tích cực. Có 10 trong tổng số 21 CLB không có khả năng tự xây dựng và thiết kế các chương trình hoạt động. Hay trong số 10 CLB Bóng đá chuyên nghiệp của quốc gia này, 2 CLB có nguồn thu là 100 triệu nhân dân tệ (NDT), trong khi 8 CLB khác thì bị chìm trong khoản nợ tối thiểu là 15 triệu NDT.

Trong những năm gần đây, các CLB như Guangdong, Foshan, Wuhan Yaqi, Dalian Wanda và một số các CLB khác đã dần dần không tham gia thi đấu tại Giải hạng nhất, mà đều nằm trong danh sách các CLB bị rao bán. Từ năm 2001 đến nay, có khoảng 28 công ty đã quyết định rút tên, không tham gia đầu tư vào Giải Bóng đá hạng A quốc gia.

Xét mặt bằng chung, nền Bóng đá chuyên nghiệp Trung Quốc đang trong giai đoạn phát triển, còn gặp nhiều trở ngại và khó khăn vì một số các lý do như:

1. Hình thức quản lý của nhà nước chưa chặt chẽ

Cho đến thời điểm hiện tại, phương thức quản lý của thể thao chuyên nghiệp Trung Quốc còn phụ thuộc nhiều vào các quyết định và chính sách của nhà nước, do



Tổng cục TDTT Trung Quốc trực tiếp quản lý. Nguyên nhân chính dẫn đến phương thức quản lý này là do tại thời điểm ban đầu, hầu như các CLB đều nằm trong sự quản lý và đầu tư của nhà nước, các giải thi đấu đều do Tổng cục đứng ra trực tiếp làm BTC.

Do vậy, khi các CLB có nhu cầu tách ra để tự quản lý, họ sẽ gặp nhiều khó khăn trong phương thức quản lý.

Bên cạnh các quyết định và chính sách được đưa ra từ phía Tổng cục TDTT, các CLB còn phải chịu sự quản lý của các Liên đoàn, Hiệp hội trực thuộc.

2. Hệ thống quản lý dành cho thể thao chuyên nghiệp còn nhiều vướng mắc

Cho đến thời điểm này, hệ thống quản lý dành cho các CLB còn có nhiều vướng mắc, chưa đạt chuẩn, với 2 lý do chính gồm:

-  Phương thức quản lý bên trong các CLB chưa hoàn thiện, các nhân viên làm việc trong CLB chưa rõ ràng về cách thức làm việc, mục tiêu, hướng phát triển. Bên cạnh đó, kinh nghiệm trong các lĩnh vực về tổ chức và quản lý CLB còn nhiều thiếu sót, đặc biệt là trong các vấn đề như nhân sự, tài chính, kế toán, tổ chức hành chính. Hầu như các quyết định đều do Giám đốc CLB đứng ra chịu trách nhiệm và điều hành, dễ dẫn đến việc quá tải công việc.
-  Phương thức hoạt động và tổ chức các sự kiện bên ngoài CLB chưa đạt chuẩn. Do có nhiều thiếu sót trong phương thức quản lý, dẫn đến việc các CLB sẽ không có kinh nghiệm trong việc nghiên cứu các vấn đề liên quan đến luật pháp, pháp chế, quy định trong từng loại văn bản, hồ sơ. Điều này cũng sẽ dẫn đến một số các khó khăn trong việc giải quyết, thực hiện các điều khoản trong hợp đồng, từ hợp đồng chuyển nhượng, đến hợp đồng lao động...

3. Phương thức đầu tư còn thiếu khoa học, các CLB chưa có những quyền hạn nhất định

Đã 10 năm kể từ khi nền thể thao chuyên nghiệp của Trung Quốc chính thức được đưa vào nghiên cứu, tuy nhiên từ đó đến nay, có một câu hỏi về quyền lợi của các CLB vẫn chưa được giải đáp một cách đầy đủ.

Ví dụ của Giải Bóng đá chuyên nghiệp là một điển hình. Với mục tiêu thành lập để thu hút được nguồn thu thông qua việc bán vé, để phát triển các CLB, tuy nhiên hầu như khoản thu đều được giành để thực hiện các vấn đề nằm trong dự án phát triển của nhà nước.

4. Chất lượng các CLB được đánh giá là CLB chuyên nghiệp chưa cao

Cho đến thời điểm hiện tại, mới chỉ có các CLB Bóng đá của Trung Quốc được xét là các CLB nhà nghề, các CLB hoạt động dưới hình thức chuyên nghiệp, do môn thể thao này nhận được nhiều hỗ trợ từ phía Liên đoàn và Chính phủ. Một số các CLB khác thuộc các môn thể thao khác như Bóng rổ, Bóng chuyền... hầu hết được thành lập và quản lý trực tiếp bởi các cá nhân.

5. Các trận đấu thường không thu hút được người hâm mộ, giới truyền thông cũng như các nhà đầu tư

Các môn thể thao chuyên nghiệp, các CLB nhà nghề đang được phát triển và đầu tư, tuy nhiên, mức độ ảnh hưởng tới người dân còn chưa cao, và chưa thu hút được người hâm mộ. Bên cạnh đó, các giải thể thao thường được tổ chức với quy mô khá nhỏ, lịch thi đấu được sắp xếp chưa chuyên nghiệp, chưa hiệu quả, do vậy lượng người hâm mộ kéo đến cổ vũ là không nhiều.

Ngoài ra, hầu như các giải đấu được phát sóng trực tiếp trên các kênh truyền hình lớn, nhưng các chương trình quảng cáo cho sự kiện đều không đạt được hiệu quả nhất định, dẫn đến việc giảm sút số lượng người theo dõi và mất đi một phần không nhỏ sự đầu tư của các nhà tài trợ.

Phuong Ngọc (theo China's professional sports industry – Management analysis)

Thể thao Hàn Quốc

Hàn Quốc là một quốc gia có nền thể thao tương đối phát triển tại khu vực Châu Á, với sự đầu tư lớn của nhà nước ở một số lĩnh vực thể thao như thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao và thể thao cộng đồng. Các môn thể thao phổ biến tại Hàn Quốc trong thời điểm này gồm: Bóng đá, Bóng chày, Bóng rổ, Cầu lông, Bowling, Câu cá, Golf, Lặn, Rugby, Bóng bàn và Thể thao điện tử (E-sports), trong đó, Bóng đá là môn thể thao thu hút số lượng người hâm mộ nhiều nhất.

Các môn thể thao được đầu tư và quản lý dưới hình thức thể thao chuyên nghiệp

Bóng đá: Kể từ khi tuyên bố độc lập dưới tên gọi “Hàn Quốc”, đất nước này đã tham gia tổng cộng là 8 lần World Cup, và vinh dự là nước đồng chủ nhà đăng cai sự kiện Bóng đá này vào năm 2002 với Nhật Bản. Bên cạnh đó thành tích của quốc gia này trong môn Bóng đá cũng tương đối ấn tượng, với thành tích gần đây nhất là vị trí quán quân trong Giải Vô địch Bóng đá nữ tuyển U-17 Thế giới được tổ chức tại Trinidad và Tobago vào năm 2010.

Giải Bóng đá chuyên nghiệp Hàn Quốc (hay còn được gọi là K-League) là một trong những giải Bóng đá chuyên nghiệp lâu đời nhất Châu Á. K-League chính thức thành lập vào năm 1983, với tên gọi ban đầu là Giải Bóng đá siêu hạng Hàn Quốc, với sự tham gia của 5 CLB. Đến nay, con số các CLB tham gia Giải đã lên đến 16 CLB. Cho đến thời điểm này, K-League vẫn là Giải Bóng đá chuyên nghiệp có sự tham gia của 16 CLB chuyên nghiệp duy nhất của Hàn Quốc.

Xếp dưới K-League là Giải Bóng đá quốc gia, với sự tham gia của 15 CLB nghiệp dư và bán chuyên, được chính thức thành lập vào năm 2003. Đứng cuối cùng trong hệ thống các giải Bóng đá quốc gia là Giải Challengers.

Điều đặc biệt trong 3 giải Bóng đá quốc gia Hàn Quốc này là không có sự lên hạng hay tụt hạng của các CLB, mà thay vào đó, để được quyền tham gia thi đấu tại các giải, CLB phải đạt được mức chuẩn trình độ tương ứng. Theo thông tin mới nhất thì vào ngày 05/10/2011 vừa qua, K-League đã chính thức áp dụng phương thức lên hạng-xuống hạng vào mùa giải 2012 với những CLB có thành tích thi đấu không xuất sắc.

Thời gian thi đấu của Giải K-League thường được bắt đầu vào tháng 3 hoặc tháng 4, kết thúc vào cuối tháng 11. Số lượng các trận đấu, CLB hay các điều khoản quy định trong mùa giải được điều chỉnh hàng năm, để phù hợp với nhu cầu đòi hỏi tại mỗi thời điểm.

Từ năm 2009 đến nay, K-League đã đưa ra quyết định là 6 đội tuyển thi đấu xuất sắc nhất tại mùa giải sẽ tham gia đấu play-off để chọn ra CLB có thành tích tốt nhất, đứng ngôi vô địch mùa giải. Đồng thời, CLB này còn được quyền tham dự Giải Vô địch Bóng đá Châu Á AFC do Liên đoàn Bóng đá Châu Á tổ chức.

Sở hữu của các CLB tại Giải K-League thường là những doanh nghiệp lớn. Và để thu hút một lượng lớn người hâm mộ đến theo dõi trận đấu của các CLB, doanh nghiệp thường đặt tên đội đi kèm với tên khu vực, ví dụ như CLB Busan Daewoo Royal, CLB Busan I'cons, CLB Busan I'Park, CLB Anayang LG Cheetahs, CLB FC Seoul...

Bóng chày cũng là một trong những môn thể thao phát triển mạnh và thu hút sự chú ý của nhiều người hâm mộ. Được giới thiệu lần đầu tiên vào năm 1905 sau chiến dịch quảng bá và phát triển rộng khắp của Hoa Kỳ giành cho bộ môn thể thao này, cho đến nay, Hàn Quốc đã có gặt hái được những thành tích khá ấn tượng. Đáng kể đến là tấm HCV tại TVH Olympic Bắc Kinh 2008.

Hình thức quản lý các CLB Bóng chày tại Hàn Quốc được thực hiện dưới mô hình các CLB chuyên nghiệp, dưới sự đầu tư, tài trợ và điều hành của các tập đoàn, hoặc các doanh nghiệp lớn của Hàn Quốc. Tất cả các CLB này đều tham gia thi đấu tại Giải Bóng chày chuyên nghiệp Hàn Quốc.

Một số các VĐV Bóng chày chuyên nghiệp của Hàn Quốc hiện nay đang đầu quân cho các CLB Bóng chày nổi tiếng trên thế giới, và đều giành được những thành tích xuất sắc.

Một số môn thể thao khác cũng đang được quản lý dưới hình thức các CLB chuyên nghiệp gồm có **Bóng rổ, Khúc côn cầu**. Tất cả các khoản kinh phí đầu tư của các CLB này đều do một doanh nghiệp hoặc tổ chức đứng ra tài trợ, hoặc các CLB tự duy trì hoạt động bằng việc giành những phần tiền thưởng sau khi thi đấu đạt thứ hạng cao tại các Giải chuyên nghiệp như Giải Bóng rổ chuyên nghiệp Hàn Quốc, Giải Khúc côn cầu trên băng chuyên nghiệp Châu Á...

Sự hình thành một số các môn thể thao nghiệp dư

Thể thao nghiệp dư gồm các môn thể thao mới được hình thành và phát triển tại Hàn Quốc như Câu cá, Leo núi, Golf, Lặn, E-sports...

Câu cá và **Leo núi** là 2 hoạt động ngoài trời thường xuyên được tổ chức tại Hàn Quốc, thu hút tương đối số lượng người tham gia. Thời gian đầu tiên khi mới xuất hiện, các hoạt động mới chỉ mang tính tự phát, đáp ứng một số nhu cầu về sinh hoạt của bản thân người dân (Câu cá), hoặc ngắm cảnh (Leo núi). Tuy nhiên, đến thời gian gần đây, đã có các giải phong trào được tổ chức. Các giải thưởng quy tụ được những cá nhân không chỉ có năng khiếu, mà còn có lòng nhiệt huyết muốn đưa môn thể thao này phát triển ngày càng rộng khắp trên toàn quốc.

Golf ở Hàn Quốc được xem là môn thể thao thể hiện đẳng cấp, do kinh phí để mua sắm dụng cụ, tham gia luyện tập, tham gia thi đấu của môn thể thao này tương đối cao.

Tuy nhiên, Hàn Quốc vẫn là một trong những quốc gia có VĐV Golf đạt nhiều thành tích cao tại các giải quốc tế lớn như Giải LPGA của Hoa Kỳ.

E-sports là môn thể thao mới được hình thành trên thế giới nói chung và tại Hàn Quốc nói riêng. Là một nước khai sinh ra bộ môn thể thao mới, Hàn Quốc luôn giành những quan tâm, ưu đãi cho sự phát triển của môn thể thao này.

Sự quan tâm của Chính phủ đến thể thao thành tích cao

Chính phủ Hàn Quốc luôn giành một sự quan tâm đáng kể trong việc đầu tư phát triển cho thể thao thành tích cao, vì đây là những dấu ấn của thể thao Hàn Quốc trên các đấu trường thể thao lớn trên thế giới như TVH Olympic, ASIAD... và giúp nâng hạng của quốc gia này trong bảng xếp hạng thành tích các môn thể thao đỉnh cao. Cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý và điều phối các hoạt động có liên quan để thể thao thành tích cao là Ủy ban Olympic Hàn Quốc

Sự đầu tư phát triển thể thao thành tích cao của chính phủ Hàn Quốc được thể hiện qua việc tổ chức thành công các sự kiện thể thao lớn của quốc gia như Đại hội Thể thao toàn quốc (gồm Đại hội mùa đông và Đại hội mùa hè), Đại hội Thể thao thanh thiếu niên toàn quốc hay việc đưa tuyển Hàn Quốc đến tham gia thi đấu tại đấu trường TVH Olympic và gặt hái thành công rực rỡ. Bên cạnh đó, sẽ là một thiếu sót nếu không nhắc đến các chương trình đào tạo VĐV cho tuyển trẻ quốc gia, tuyển quốc gia.

Đều đặn các năm từ năm 1920 đến nay, Hàn Quốc tổ chức **Đại hội Thể thao toàn quốc (Đại hội mùa hè)**, sự kiện thể thao quan trọng và hoành tráng nhất mang tầm cỡ quốc gia. Các VĐV, HLV và quan chức đến từ 16 tỉnh, thành phố, cùng 16 đội tuyển quốc tế sẽ tham gia tranh tài tại 28 môn thể thao Olympic truyền thống và một số các môn thể thao đặc trưng khác của Hàn Quốc. Đại hội Thể thao toàn quốc là dịp để các VĐV Hàn Quốc thử sức trước khi bước vào các đấu trường quốc tế, và cũng là cơ hội giúp thúc đẩy người dân tham gia vào các hoạt động thể dục thể thao.

Bên cạnh đó, **Đại hội Thể thao toàn quốc (Đại hội mùa đông)** thu hút sự tham gia của 15 đội tuyển, đến từ nhiều tỉnh thành khác nhau, tham gia tranh tài ở 5 môn thi đấu gồm: Trượt băng nghệ thuật, Trượt tuyết, Điền kinh trên tuyết phối hợp, Curling và Khúc côn cầu trên băng.

Đại hội Thể thao thanh thiếu niên được tổ chức với mục tiêu thúc đẩy sự tham gia của thế hệ trẻ vào các hoạt động thể thao, đồng thời tìm kiếm tài năng mới cho tuyển quốc gia. Bên cạnh việc tham gia tranh tài tại các môn thể thao, các VĐV trẻ còn được tham gia các chương trình đào tạo, các khóa học ngắn hạn về văn học, nghệ thuật, tới dự các buổi triển lãm về văn hóa, để các em được trau dồi và củng cố thêm vốn kiến thức.

Chương trình đào tạo và hỗ trợ tài năng VĐV đã được Ủy ban Olympic Hàn Quốc thực hiện từ nhiều năm nay, với mục tiêu đầu tư tăng cường, giúp các VĐV giành được thành tích xuất sắc nhất tại TVH mùa hè và TVH mùa đông.

Theo số liệu thống kê thì đến cuối năm 2010, số lượng VĐV tham dự Chương trình đào tạo và hỗ trợ tài năng là 1.300 người, ở 28 môn thể thao. Đây là nguồn VĐV chủ chốt trong đội tuyển quốc gia Hàn Quốc tham gia thi đấu. Hầu như các

VĐV này đều là các VĐV được lựa chọn ở THCS, THPT do có năng khiếu hoặc đạt thành tích thi đấu thể thao xuất sắc tại các giải khu vực, giải thành phố, giải quốc gia.

Bên cạnh việc hỗ trợ VĐV trong suốt thời gian tập luyện và đào tạo, Ủy ban Olympic Hàn Quốc còn mang đến nhiều lợi ích khác cho các VĐV như chương trình học bổng giành cho các VĐV có thành tích thi đấu xuất sắc, kết quả học tập tại trường năng khiếu xuất sắc, hay chương trình bảo trợ xã hội, bảo vệ quyền cá nhân... để họ chuyên tâm vào luyện tập và trau dồi kinh nghiệm thi đấu.

Tuệ Minh biên dịch (theo Wikipedia và Korean Olympic Committee)

Thể thao Ấn Độ

Ấn Độ là quốc gia có truyền thống trong việc đào tạo và phát triển thể thao trên thế giới. Nhận biết được sự cần thiết phải có một tổ chức đứng ra chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý các sự kiện và hoạt động có liên quan đến thể thao, vào năm 1982 Ủy ban Thể thao Ấn Độ (SAI) đã được chính thức thành lập. Và đến năm 1984, chính sách thể thao đầu tiên của Ấn Độ đã được chính thức công bố và áp dụng.

Ủy ban Thể thao Ấn Độ (SAI) đã thực hiện rất nhiều các chương trình, các dự án lớn từ năm 1984 đến nay, với mục tiêu tận dụng tối đa trang thiết bị, cơ sở vật chất hiện tại phục vụ cho nền thể thao nước nhà, xây dựng được một nền thể thao lớn mạnh, khuyến khích sự tham gia luyện tập và thi đấu thể thao của cộng đồng, cũng như học tập và trau dồi các phương thức quản lý thể thao tân tiến nhất trên thế giới.

Các chương trình, dự án lớn được SAI thực hiện có thể kể đến gồm:

1. Chương trình phát triển thể thao thành tích cao (NSTC)

Chương trình được đưa vào thực hiện từ những năm 1985. Mục tiêu chính của chương trình là phát hiện và đào tạo ra các học sinh độ tuổi từ 9-12, có tố chất trở thành những VĐV thành tích cao xuất sắc, ngay từ trên ghế nhà trường. 10 môn thể thao được SAI chú trọng trong chương trình này gồm: Điền kinh, Bóng rổ, Cầu lông, Quyền anh, Bóng đá, Thể dục nghệ thuật, Khúc côn cầu, Bóng bàn, Bóng chuyền và Vật.

Việc phát hiện và lựa chọn ra các tài năng sẽ được thực hiện thông qua các giải đấu thể thao phong trào, hoặc các giải đấu cấp thành phố, cấp quốc gia. Sau khi việc lựa chọn được hoàn tất, các em nhỏ và người giám hộ các em đồng ý tham gia

chương trình đào tạo của SAI, các em sẽ được SAI đưa đến trường đào tạo đặc biệt. Trong thời gian sinh hoạt và luyện tập ở trường, mọi chi phí ăn ở, sinh hoạt, luyện tập sẽ do SAI chi trả. Đồng thời SAI có trách nhiệm phải đảm bảo trang thiết bị, cơ sở vật chất đầy đủ, an toàn phục vụ cho mọi nhu cầu, sinh hoạt, tập luyện cho các em.

2. Một số các chương trình phát triển thể thao quần chúng

- Đại hội Thể thao các vùng hẻo lánh, các vùng khó khăn
- Dự án phát triển thể thao toàn quốc: được thực hiện bắt đầu từ năm 1988, trên khắp 78 bang toàn quốc, với đối tượng chủ yếu là các thanh thiếu niên có năng khiếu độ tuổi từ 9-14. Dự án được thực hiện với mục tiêu xây dựng và trang bị hiện đại nhất có thể cho các trung tâm thể thao từng vùng, để các trung tâm thể thao này có đủ khả năng cung cấp dịch vụ cho những cá nhân có nhu cầu tham gia luyện tập, thi đấu thể thao. Đồng thời đây cũng là phương thức giúp thúc đẩy sự tham gia tích cực của cộng đồng trong các hoạt động thể thao nói chung và giáo dục thể chất nói riêng.
- Dự án phát triển trường năng khiếu thể dục thể thao: 18 trường năng khiếu thể dục thể thao đã được thành lập với nguồn kinh phí đầu tư do SAI cung cấp, chịu trách nhiệm chính trong việc đào tạo, huấn luyện các VĐV để tham dự thi đấu tại các giải cấp quốc gia, quốc tế.
- Dự án phát triển thể dục thể thao phối hợp cùng với hệ thống quân sự: dự án được thực hiện từ những năm 1991-1992. SAI sẽ cùng phối hợp với các doanh trại quân đội trong việc lựa chọn ra các thanh thiếu niên, đang trong thời gian nhập ngũ, đến từ các vùng xa xôi, hẻo lánh, có năng khiếu về thể thao tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về thể thao. Dự án này được thực hiện với mục tiêu xây dựng được đội ngũ VĐV có trình độ cao trong quân ngũ, đồng thời đưa thể thao đến với hệ thống quốc phòng.

3. Các chương trình đào tạo HLV

Chương trình được thực hiện bắt đầu từ năm 1955, với mục tiêu chính là khuyến khích các cá nhân có nhu cầu hoặc các VĐV sau khoảng thời gian cống hiến cho sự nghiệp thi đấu sẽ quay lại tham gia các chương trình đào tạo chuyên sâu, để trở thành những HLV chuyên nghiệp, đủ điều kiện giảng dạy, huấn luyện cho lớp VĐV kế cận tại các trung tâm huấn luyện, các trường đào tạo.

Cho đến cuối năm 2010, tổng số HLV tham gia và hoàn thành chương trình đào tạo là 1677 người.

Phuong Ngọc biên dịch (theo sports.indiapress.org và india.gov.in)

Thể thao chuyên nghiệp tại Ấn Độ

Cách đây 5 năm, ở Ấn Độ không hề có một giải đấu thể thao lớn nào. Điều này không có nghĩa là loại hình thể thao chuyên nghiệp không phổ biến tại đất nước này. Minh chứng rõ nhất là đội tuyển nam Cricket quốc gia của Ấn Độ là đội nổi tiếng nhất thế giới. Tuy nhiên, nền tảng của thể thao Ấn Độ luôn bị chi phối bởi nhiều lý do, bao gồm lý do về kinh tế, công tác tổ chức, khoảng cách địa lý và hệ thống hạ tầng cơ sở.

Ở Ấn Độ, không phải là không có cơ hội thi đấu chuyên nghiệp cho các vận động viên mà do các giải đấu bị phân tán thành nhiều cuộc thi nhỏ. Chẳng hạn, thi đấu bóng đá bị chia thành các giải đấu thuộc các bang nên sức thu hút không đáng kể. Hình thức tổ chức giải đấu Cricket thậm chí còn phức tạp hơn. Một số đội sẽ thi đấu theo hình thức hợp tác kiểu Nhật Bản, cách làm này thu hút rất ít sự quan tâm của cổ động viên. Một cầu thủ có thể thi đấu vài tháng cho một đội hợp tác kiểu này và trong thời gian còn lại của năm thì lại chơi cho đội tuyển của khu vực. Do những hạn chế kể trên, việc phát triển thể thao theo hướng chuyên nghiệp là lẽ tất yếu không thể thực hiện được.

Mọi sự thay đổi cho sự phát triển của thể thao Ấn Độ là vào năm 2005, khi Liên đoàn Khúc côn cầu (trên cỏ) Ấn Độ hợp tác với kênh truyền hình ESPN tổ chức Giải Khúc côn cầu Ngoại hạng. Hiện ở Ấn độ có 7 đội tuyển đang thi đấu tại các giải trong nước.

Hai năm sau, Ấn Độ tổ chức một giải Bóng đá mang tầm cỡ quốc gia. Giải đấu được biết đến với cái tên I-League. Tên gọi này được đặt theo truyền thống đặt tên ở Châu Á, ví dụ tại Nhật Bản là J-League, Hàn Quốc là K-League, Singapore là S-League, ở Việt Nam là V-League, Australia có A-League và Châu Đại Dương có

O-League... Giải bóng đá mở rộng có sự tham gia của 12 đội, nhưng thi đấu phân tán tại 4 thành phố.

Tất cả những giải đấu kể trên đều có tiềm năng phát triển mạnh mẽ. Cho đến nay, Giải Khúc côn cầu Ngoại hạng, I-League, Giải Cricket Ấn Độ, và Giải Ngoại hạng Ấn Độ đều sẽ tiếp tục nhận được nhiều sự chú ý của công chúng. Nếu mọi sự diễn biến thuận lợi, Ấn Độ sẽ có thể sở hữu một hệ thống giải đấu chuyên nghiệp lớn nhất thế giới giống như Mỹ và Nhật.

Liên đoàn Quyền anh nghiệp dư Ấn Độ

Liên đoàn Quyền anh nghiệp dư Ấn Độ (IABF) bắt đầu hoạt động từ ngày 25/02/1949, ngài thị trưởng F.G. Baker đã được bầu giữ chức Tổng thư ký Liên đoàn.

Ông Oscar H. Brown là Chủ tịch đầu tiên của Liên đoàn Quyền anh nghiệp dư Ấn Độ (IABF).

Tổ chức này đã rất nỗ lực nhằm phát hiện và tuyển chọn những tài năng trẻ trên khắp đất nước và đào tạo họ trở thành những VĐV đỉnh cao thông qua việc tạo cơ hội cho các VĐV này được phô diễn tài năng tại các giải đấu cấp quốc gia.

Trong lịch sử 59 năm hình thành và phát triển, IABF đã cống hiến cho sự phát triển của Quyền anh Ấn Độ. Một đất nước như Ấn Độ không hề khan hiếm tài năng ở môn thể thao này. Chỉ có điều cần phải ghi nhớ là trên thực tế, quá trình lựa chọn VĐV phải được thực hiện một cách rất cẩn trọng. Tuyển mộ các tài năng trẻ và đào tạo họ với những bước cần thiết để họ có thể phát triển hết tài năng là nội dung công việc cốt yếu của tổ chức này và kể từ lúc mới thành lập cho đến nay, tổ chức này vẫn hoạt động một cách hiệu quả.

Trong 55 năm qua, IABF đã tổ chức được một số giải vô địch cấp quốc gia dành cho người trưởng thành cũng như 42 giải thiếu niên và 22 giải nhi đồng. Ngoài ra, IABF còn tham gia dự vài giải đấu quốc tế và giành được rất nhiều giải thưởng, trong đó bao gồm giải thưởng dành cho Võ sĩ quyền anh Vô địch Châu Á –Arjuna, giải thưởng dành cho huấn luyện viên –Dronacharya và 2 giải thưởng Padmashree. IABF hiện đang chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động xoay quanh môn quyền Anh tại Ấn Độ.

Phuong Anh biên dịch (theo Wikipedia)

Cơ cấu tổ chức của hệ thống thể thao Mông Cổ

Từ năm 1921, Mông Cổ đã xây dựng những dự án nhằm nâng cao sức khỏe của người dân để từ đó góp phần vào sự phát triển của nền kinh tế. Chính phủ Mông Cổ đã tập trung rất nhiều nguồn lực cho sự phát triển của thể thao nước nhà cũng như thể thao thành tích cao.

Dưới sự thống trị của nền kinh tế, ngành công nghiệp thể thao Mông Cổ được phát triển dưới sự điều hành của Chính phủ Mông Cổ, Ủy ban thể dục thể thao Mông Cổ cùng các cơ quan quản lý chức năng khác.

Nhiệm vụ chính Ủy ban thể dục thể thao quốc gia Mông Cổ là hoạch định các chính sách cũng như những định hướng phát triển cho thể thao Mông Cổ, tăng cường công tác quản lý và tổ chức các sự kiện trong lĩnh vực thể dục thể thao. Đồng thời cung cấp các điều kiện, cơ sở vật chất phục vụ cho việc nâng cao sức khỏe của người dân thông qua các hoạt động thể dục thể thao.

Tất cả các hoạt động thể dục thể thao đều được Chính phủ cung cấp về vấn đề tài chính. Hơn nữa, tất cả các VĐV đều được Chính phủ trả lương, các cơ sở thể thao đều được Chính phủ đầu tư ngân sách xây dựng.

Tuy nhiên, dưới dạng hoạt động như trên, khi nền thể thao càng phát triển thì cũng là lúc phải đối mặt với số điểm yếu, đó là nguồn kinh phí cấp cho thể thao không đủ cho sự phát triển, buộc Ủy ban thể dục thể thao Mông Cổ phải cắt giảm một số các hạng mục thể thao đòi hỏi nguồn ngân sách lớn mà chỉ mang lại lợi nhuận ít. Thay vào đó, ủy ban dần dần thu nhỏ các hạng mục thể thao và chỉ tập trung vào một số hạng mục thể thao mang lại lợi nhuận cao.

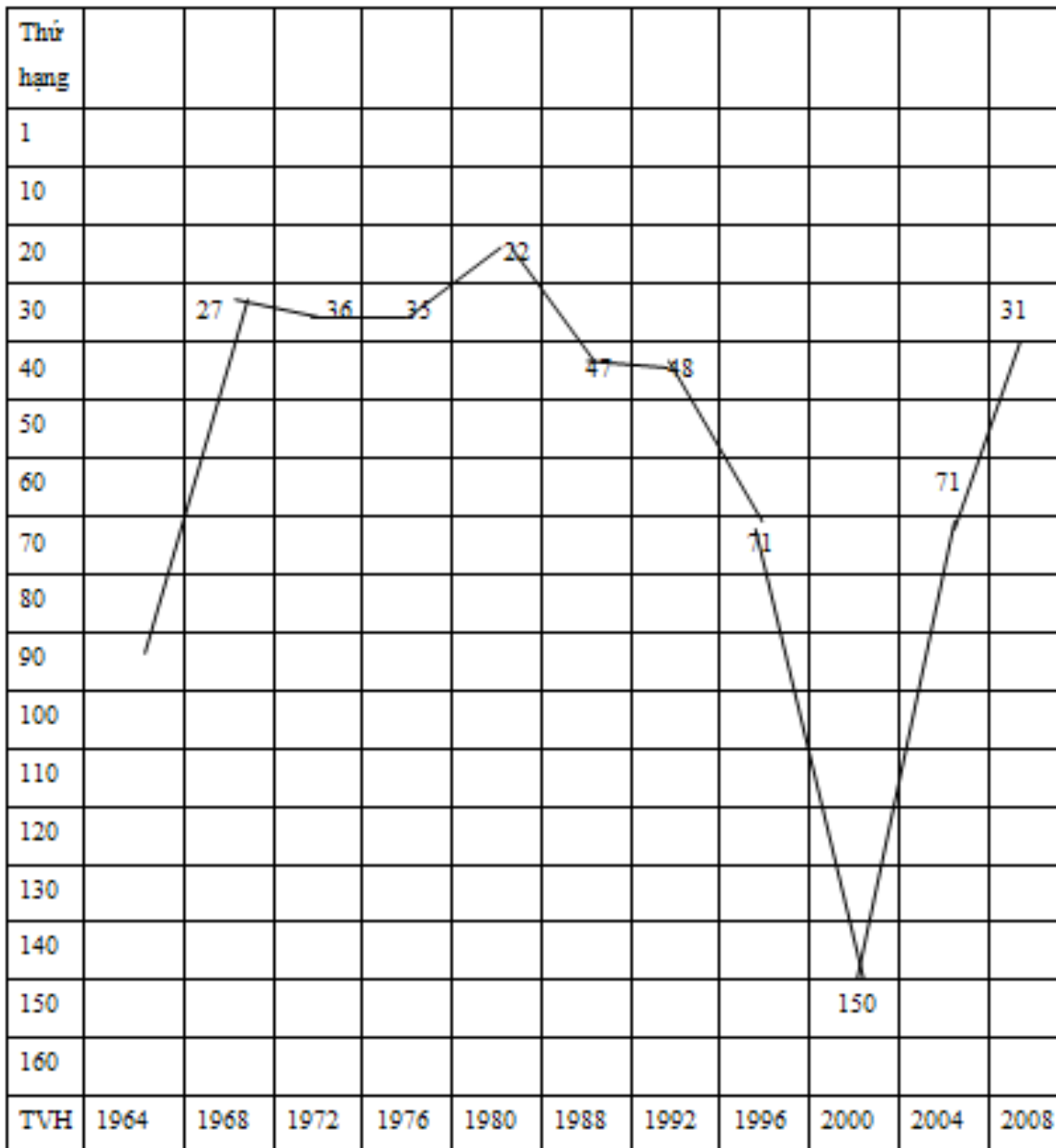
Những hạn chế về nguồn ngân sách phục vụ cho thể thao cũng đã ảnh hưởng trực tiếp đến các môn thể thao thành tích cao của Mông Cổ. Thậm chí, nó còn làm cho thể thao Mông Cổ không có cơ hội để tham gia cạnh tranh tại các giải quốc tế. Bởi sự thiếu hụt về ngân sách cũng đồng nghĩa với việc phải hạn chế kinh phí tập huấn cho các VĐV có thành tích cao.

Ngoài ra, việc thiếu hụt ngân sách cũng ảnh hưởng trực tiếp đến đội ngũ HLV và giáo viên. Tất cả những điều này đã khiến cho nền thể thao Mông Cổ dần như bị tụt dốc, điển hình là thành tích của thể thao Mông Cổ tại các kỳ Thế vận hội 2000 cũng giảm sút nghiêm trọng.

Tuy nhiên, trong mấy năm trở lại đây, với cơ cấu tổ chức hệ thống quản lý thể thao phù hợp cùng với sự khởi sắc của nền kinh tế, thể thao thành tích cao của Mông Cổ đã có sự khởi sắc. Theo đó, tại TVH Bắc kinh 2008, Mông Cổ đã vươn lên vị trí thứ 31 trong bảng xếp hạng. Người dân đã nhận thức rõ hơn vai trò của thể thao trong đời sống hàng ngày.

Thể thao nghiệp dư cũng phát triển mạnh hơn. Đặc biệt, thể thao Mông Cổ đã đặt nhiều sự quan tâm hơn đến công tác quản lý trong thể thao, công tác quản lý trong việc tài trợ cũng như quản lý về những vấn đề liên quan đến hình ảnh của các VĐV được mang ra quảng cáo.

Sơ đồ thành tích của thể thao thành tích cao Mông Cổ tại các kỳ TVH



Khánh Chi biên dịch (theo Wikipedia)

Thể thao Nhật Bản

Thể thao là một trong nhân tố quan trọng trong việc hình thành nền văn hóa Nhật Bản. Hầu hết tất cả các loại hình thể thao, từ những môn thể thao truyền thống như võ Sumô, võ thuật Nhật Bản, đến các môn thể thao hiện đại như Bóng chày, Bóng đá... đều thu hút một lượng lớn người theo dõi cũng như lượng fan hâm mộ nhiệt thành.

Xét về nền thể thao chuyên nghiệp (hay thể thao CLB) của quốc gia này, thì CLB Bóng chày chuyên nghiệp Nippon là một trong những CLB có phương thức tổ chức, cách thức quản lý hiện đại và có tính ứng dụng cao. Bên cạnh đó, nền Bóng đá CLB chuyên nghiệp của Nhật Bản, dưới sự điều hành của Hiệp hội Bóng đá quốc gia cũng đã gặt hái được nhiều thành công, ngay từ những ngày đầu ra mắt vào năm 1992. Một số môn thể thao hiện đại khác trên thế giới cũng được tổ chức và quản lý dưới hình thức các CLB tại Nhật Bản gồm: Trượt băng nghệ thuật, Golf, Đua Xe moto, Đua ô-tô.

Có 12 CLB Bóng chày thi đấu dưới hình thức CLB chuyên nghiệp, trong đó có 6 đội thi đấu ở Giải Vô địch Central League, và 6 đội thi đấu ở Giải Vô địch Pacific League.

Bóng đá chuyên nghiệp Nhật Bản được chính thức khởi xướng vào tháng 5/1993, và tính đến năm 2010, có 37 CLB Bóng đá thi đấu dưới hình thức CLB chuyên nghiệp.

Quần vợt cũng là một trong những môn thể thao đang được tổ chức và quản lý dần theo phương thức chuyên nghiệp, với việc đào tạo và đưa các cá nhân đi thi đấu cọ xát tại các giải quốc tế chuyên nghiệp trên thế giới.

Mức độ quan tâm của người hâm mộ và giới truyền thông Nhật Bản đến một số các môn thể thao phổ biến trong 2 năm 2005 và 2007 theo báo cáo của Ủy ban Thống kê và phân tích số liệu Nhật Bản

Môn thể thao	2005	2007
Bóng chày (đặc biệt là đến Giải Bóng chày nhà nghề)	51,7%	51,7%
Bóng đá (Giải Bóng đá chuyên nghiệp Nhật Bản)	22,8%	22,8%
Sumo	17,1%	18,3%
Golf (Giải Golf chuyên nghiệp Nhật Bản)	16,9%	14,4%
Quyền anh	7,8%	9,3%
Đua Mô-tô	6,2%	8,1%
Một số các môn võ	4,2%	6%
Một số các môn thể thao khác	8%	4,5%

Thể thao trường học tại Nhật Bản: có rất nhiều cơ hội cho việc phát triển phong trào thể thao quần chúng, thể thao nghiệp dư trong cộng đồng, và thể thao trường học là một trong những phương thức giúp Nhật Bản thúc đẩy sự lớn mạnh của thể thao.

Tại các trường mẫu giáo hoặc tiểu học, học sinh có cơ hội tham gia luyện tập thể thao bằng việc dự các khóa đào tạo tại các trung tâm thể thao trong khu vực với mức phí khá rẻ, hoặc tham gia vào các chương trình đào tạo giáo dục thể chất trong chương trình học của chính phủ. Các trung tâm đào tạo trong khu vực bắt đầu nhận học sinh từ độ tuổi 4-5 tuổi, tương ứng với đòi hỏi thể lực của từng môn thể thao. Đây là dịp để các nhà hoạch định, các chuyên gia trong lĩnh vực thể thao tạo dựng được thói quen luyện tập và tinh thần hào hứng tham gia các hoạt động thể thao ngay từ lứa tuổi nhi đồng.

Đối với cấp THCS, học sinh có thể tham gia vào các chương trình đào tạo thể chất do chính trường học của mình tổ chức. Đây là cơ hội để các cá nhân có năng khiếu, hoặc thành tích xuất sắc được phát hiện, đầu tư có bài bản và khoa học để tham gia vào các giải thi đấu cấp khu vực, cấp thành phố, hoặc cấp quốc gia.

Từ lứa tuổi 15 trở lên, học sinh có nhiều lựa chọn cho sở thích như nhập học tại trường phát triển mạnh ở môn Bóng chày, hoặc phát triển mạnh ở môn Bơi... tương ứng với năng lực bản thân hoặc có mong muốn trở thành VĐV chuyên nghiệp trong tương lai. Bên cạnh đấy, học sinh được khuyến khích tham gia thi đấu cho các CLB chuyên nghiệp, CLB nhà nghề sau khi tốt nghiệp THPT để tài năng của họ được đầu tư một cách thích hợp, cũng như hình thức thể thao CLB của Nhật Bản ngày càng có tính chuyên nghiệp và thu hút được sự góp mặt của nhiều cá nhân xuất sắc.

Các giải thi đấu thể thao trường học cấp quận, cấp thành phố và cấp quốc gia được tổ chức 2 lần/năm, vào mùa đông và mùa hè với sự đa dạng của các môn thể thao. Trong số các giải đấu, Giải Vô địch Bóng chày quốc gia khối các trường THPT được xem là giải đấu thu hút sự chú ý của người hâm mộ, giới truyền thông cũng như các nhà quản lý của CLB Bóng chày lớn trong đất nước về sự xuất sắc của các cá nhân xuất sắc, tính cống hiến trong từng trận đấu cũng như tính chuyên nghiệp không thua kém các giải vô địch Bóng chày khác.

Sự quan tâm và đầu tư của nhà nước vào thể thao thành tích cao:

1. Hiệp hội thể thao Nhật Bản (JASA) – Lịch sử hình thành và phát triển

Với khẩu hiệu “Thể thao cho mọi người”, JASA là tổ chức được thành lập với mục tiêu thúc đẩy sự lớn mạnh của phong trào thể thao trong cộng đồng ở mọi lứa tuổi,

và đồng thời vạch ra những đường lối phát triển thể thao phù hợp với xu hướng phát triển của thể thao trên thế giới tương ứng.

Chính thức ra mắt vào tháng 7/1911, với Chủ tịch đầu tiên là ngài Jigoro Kano, JASA đóng một vai trò quan trọng từ việc tổ chức sự kiện thể thao hàng năm – Đại hội thể thao quốc gia bắt đầu từ năm 1946, cho đến việc tuyển quốc gia Nhật Bản tham dự vào các sự kiện thể thao quốc tế như TVH kể từ sau chiến tranh thế giới thứ 2 kết thúc. Bên cạnh đó, JASA còn là một nhân tố chính trong việc thành lập Hiệp hội các CLB thể thao thanh thiếu niên Nhật Bản (JJSA) vào năm 1962, hay Ủy ban Olympic Nhật Bản năm 1989.

Kể từ lúc thành lập đến nay, JASA tập trung vào các nhiệm vụ chính gồm:

- Phát triển thể thao thành tích cao;
- Đào tạo VĐV chuyên nghiệp tham dự thi đấu tại các đấu trường lớn trên thế giới;
- Lên danh sách và lập đội tuyển chuẩn bị cho TVH Olympic;
- Hỗ trợ VĐV và HLV trong công tác tập huấn và đào tạo;
- Tham gia các sự kiện thể thao quốc tế, các giải đấu lớn;
- Khuyến khích việc luyện tập thể thao trong cộng đồng, ở mọi lứa tuổi;
- Nghiên cứu và phát triển y học thể thao;
- Ứng dụng các thành tựu mới của khoa học trong việc luyện tập và thi đấu thể thao;
- Doping và chống sử dụng Doping;
- Và nhiều các công trình nghiên cứu khác.

2. Cấu trúc của JASA

 Ban điều hành chính:

- Hiệp hội các CLB thể thao thanh thiếu niên Nhật Bản (JJSA)

- Ủy ban xây dựng các sự kiện thể thao
 - Ban Tài chính
 - Ban Kế hoạch
 - Ban Phụ trách khen thưởng và kỷ luật
- Ủy ban phụ trách sự kiện Đại hội Thể thao toàn quốc
 - Ban Chỉ đạo Đại hội
 - Ban Y tế
- Ban Thư ký
- Ủy ban Phát triển và quản lý Thể thao quần chúng
- Ủy ban Phát triển và quản lý các hoạt động của các CLB chuyên nghiệp, CLB bán chuyên quốc gia
- Ủy ban Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các thành tựu khoa học mới
- Ủy ban Quản lý và điều hành HLV, hướng dẫn viên
- Ủy ban Hợp tác quốc tế
- Ủy ban Phụ trách và giải quyết các vấn đề quan hệ công chúng, thông tin tin tức
- Ủy ban Khen thưởng do Thái tử Chichibu phụ trách
- Ủy ban Phụ trách các vấn đề về Thể thao truyền thống, thể thao người thiểu số
- Ủy ban Phụ trách các vấn đề về Thể thao thành tích cao
- Ủy ban Chuẩn bị cho sự kiện kỷ niệm 100 năm thành lập JASA

3. Thể thao thành tích cao tại Nhật Bản

Thể thao thành tích cao của Nhật Bản tập trung vào 3 mục tiêu chính, gồm:

- Phát triển và đầu tư cho các môn thể thao thành tích cao, các môn thể thao Olympic ngay từ Đại hội Thể thao toàn quốc, một trong các bước là tìm và phát hiện ra các VĐV trẻ, có thành tích tốt, tiềm năng;

- Đầu tư và xây dựng đội ngũ VĐV tham gia thi đấu tại các môn thể thao thành tích cao;
- Những cá nhân sau khi được tuyển chọn, đào tạo và đi thi đấu, khi quay trở lại cộng đồng có đủ khả năng và trình độ đào tạo, hướng dẫn cho lớp thể hệ VĐV kế cận.

4. *Nhiệm vụ và một số các hoạt động chính của Hiệp hội các CLB thể thao thanh thiếu niên Nhật Bản (JJSA)*

- Khuyến khích thanh thiếu niên Nhật Bản tham gia vào các hoạt động xã hội, các hoạt động thể thao ngoài trời, các hoạt động giáo dục thể chất, các hoạt động giải trí, các hoạt động văn hóa;
- Tích cực tham gia vào các hoạt động thể thao;
- Nâng cao sức chịu đựng, tính dẻo dai của thể hệ thanh thiếu niên thông qua việc xây dựng các bài tập thể lực;
- Xây dựng tư duy “Thể thao là một phong cách sống lành mạnh” trong thanh thiếu niên.

Phương Ngọc biên dịch (theo Wikipedia và Web-Japan.org)

Nhật Bản với ngành công nghiệp thể thao chuyên nghiệp

Phù hợp với xu hướng phát triển toàn cầu, Nhật Bản, trong những năm gần đây, đã có rất nhiều kinh nghiệm trong việc thu hút nhiều hơn sự quan tâm đến sự phát triển của thể thao chuyên nghiệp nghiệp và nghiệp dư.

Từ sự phát triển của thể thao chuyên nghiệp và thể thao nghiệp dư, ngành công nghiệp thể thao ở Nhật Bản cũng được phát triển, nó đã trở thành một phần quan trọng của các tổ chức thể thao như: các Liên đoàn, CLB thể thao chuyên nghiệp, các CLB thể thao nghiệp dư cũng như các CLB thể thao cộng đồng.

Trong những năm gần đây, ngành công nghiệp thể thao Nhật Bản đã có những bước phát triển mạnh, con số ước tính mà ngành công nghiệp thể thao Nhật Bản đạt được trong 1 năm là 9,64 nghìn tỷ Yên tập trung vào các lĩnh vực như: hàng hóa thể thao, cơ sở tập luyện thể thao, các sự kiện thể thao, du lịch thể thao, truyền thông thể thao,...(năm 2003)

Khi nhu cầu cho thể thao nghiệp dư được nâng cao thì công tác kinh doanh trong thể thao chuyên nghiệp cũng phát triển đáng kể. Kinh doanh thể thao chuyên nghiệp bao gồm các Liên đoàn, CLB thể thao chuyên nghiệp, truyền thông thể thao và các công ty tài trợ cho thể thao chuyên nghiệp.

Năm 2005, chỉ tính riêng khoản kinh phí thu về từ việc bán vé cho các khán tại các giải đấu Bóng chày chuyên nghiệp, bóng đá chuyên nghiệp cũng như các giải Đấu vật, Golf, đua ngựa,... cũng đã mang về con số ấn tượng là 134 tỷ Yên.

Hiện, các môn thể thao chuyên nghiệp của Nhật Bản như: Bóng chày, Bóng đá, Bóng rổ đã thu hút số lượng lớn khán giả đến sân theo dõi. Thể thao chuyên nghiệp phát triển cũng dẫn đến việc số lượng người tham gia vào các hoạt động thể thao

cũng tăng nhanh. Hiện, ở Nhật Bản đối với độ tuổi từ 20 trở lên, tỷ lệ người tham gia thể thao ở mức độ thường xuyên chiếm 44,4% và không thường xuyên là 74,5% (năm 2006).

Tuy nhiên, nếu đem so sánh với các nước có nền thể thao phát triển mạnh như: các nước ở Châu Âu, Úc, New Zealand, Canada thì số lượng người tập thể thao vẫn còn thấp. Ở Canada, tỷ lệ người tham gia tập luyện thể thao hàng tuần đã vượt qua con số 80%.

Khánh Chi biên dịch (theo Wikipedia)

Danh sách các Giải thể thao chuyên nghiệp tại Châu Á

Dưới đây là danh sách các Giải thể thao chuyên nghiệp được tổ chức ở một số quốc gia khu vực Châu Á. Danh sách được xếp theo thứ tự năm thành lập

Tên Liên đoàn	Năm thành lập	Môn	Quốc gia	Số lượng đội tuyển
Giải các CLB hạng nhất Hồng Kông	1908	Bóng đá	Hồng Kông	11
Giải Cúp Ranji	1934	Cricket	Ấn Độ	27
Giải Bóng chày chuyên nghiệp Nhật Bản	1950	Bóng chày	Nhật Bản	12
Giải Vô địch Bóng chày Nhật Bản khu vực Miền Tây	1952	Bóng chày	Nhật Bản	5
Giải Cúp Quaid-i-Azam	1953	Cricket	Pakistan	16
Giải Vô địch Bóng chày Nhật Bản khu vực Miền Đông	1955	Bóng chày	Nhật Bản	7
Giải Cúp Patron's	1960	Cricket	Pakistan	16
Giải Ngoại hạng Kuwait	1962	Bóng đá	Kuwait	8
Giải Ngoại hạng Syria	1966	Bóng đá	Syria	14

THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO, THỂ THAO CHUYÊN NGHIỆP VÀ THỂ THAO NGHIỆP DƯ

Giải Ngoại hạng X-League	1971	Bóng bầu dục	Nhật Bản	60
Giải Cúp Pentangular	1973	Cricket	Pakistan	12
Giải các ngôi sao Qatar	1973	Bóng đá	Qatar	12
Giải các CLB khu vực Tiểu Vương quốc Ả Rập thống nhất	1973	Bóng đá	Các nước tiểu vương quốc Ả rập	12
Giải Ngoại hạng Iraq	1974	Bóng đá	Iraq	30
Giải Bóng rổ Philippines	1975	Bóng rổ	Philippines	11
Giải Chuyên nghiệp Ả-rập	1976	Bóng đá	Ả rập	12
Giải Cúp Bóng đá quốc gia Pakistan	1979	Bóng đá	Pakistan	16
Giải Bóng chày Hàn Quốc	1982	Bóng chày	Hàn Quốc	8
Giải CLB Bóng đá chuyên nghiệp Hàn Quốc	1983	Bóng đá	Hàn Quốc	15
Giải Vô địch quốc gia	1985	Cricket	Pakistan	29
Giải Vô địch Bóng chày chuyên nghiệp Đài Loan (Trung Quốc)	1989	Bóng chày	Đài Loan (Trung Quốc)	4
Giải Vô địch Azadegan	1991	Bóng đá	Iran	28

THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO, THỂ THAO CHUYÊN NGHIỆP VÀ THỂ THAO NGHIỆP DƯ

Giải Ngoại hạng Kazakhstan	1992	Bóng đá	Kazakhstan	14
Giải Vô địch Uzbek	1992	Bóng đá	Uzbekistan	16
Giải Bóng đá Liga Indonesia	1994	Bóng đá	Indonesia	18
Giải Bóng rổ chuyên nghiệp Trung Quốc	1995	Bóng rổ	Trung Quốc	17
Giải Vô địch các CLB Bóng đá chuyên nghiệp	1996	Bóng đá	Singapore	12
Giải Vô địch Bóng rổ chuyên nghiệp	1997	Bóng rổ	Hàn Quốc	10
Giải Vô địch Bóng rổ Iran	1998	Bóng rổ	Iran	10
Giải Bóng chuyền chuyên nghiệp Nhật Bản	1998	Bóng chuyền	Nhật Bản	8
Giải Cricket nhà nghề quốc gia Bangladesh	1999	Cricket	Bangladesh	6
Giải Vô địch Nhật Bản	1999	Bóng đá	Nhật Bản	18
Giải Bóng đá chuyên nghiệp Iran	2001	Bóng đá	Iran	18
Giải Vô địch Bóng chày chuyên nghiệp	2002	Bóng chày	Trung Quốc	7

THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO, THỂ THAO CHUYÊN NGHIỆP VÀ THỂ THAO NGHIỆP DƯ

Giải Vô địch Bóng rổ Đài Loan (Trung Quốc)	2003	Bóng rổ	Đài Loan (Trung Quốc)	7
Giải Cúp Duleep	2003	Cricket	Ấn Độ	27
Giải Khúc côn cầu trên băng chuyên nghiệp Châu Á	2003	Khúc côn cầu trên băng	Trung Quốc/Nhật Bản/Hàn Quốc	7
Giải hạng nhất quốc gia	2003	Rugby	Nhật Bản	14
Giải Cúp 20	2004	Cricket	Sri Lanka	6
Giải Cup RBS 20	2004	Cricket	Pakistan	13
Giải Cúp các CLB hạng nhất	2004	Bóng đá	Trung Quốc	16
Giải Ngoại hạng Pakistan	2004	Bóng đá	Pakistan	14
Giải Ngoại hạng Malaysia	2004	Bóng đá	Malaysia	14
Giải các đội vô địch Malaysia	2004	Bóng đá	Malaysia	14
Giải Vô địch Bóng chày Philippines	2007	Bóng chày	Philippines	8
Giải Cricket nhà nghề Ấn Độ	2007	Cricket	Ấn Độ	13
Giải Vô địch Bóng đá I-League	2007	Bóng đá	Ấn Độ	14
Giải các CLB hạng 2 I-League	2007	Bóng đá	Ấn Độ	12

THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO, THỂ THAO CHUYÊN NGHIỆP VÀ THỂ THAO NGHIỆP DƯ

Giải Ngoại hạng Ấn Độ	2008	Cricket	Ấn Độ	10
Giải hạng nhất Philippines	2008	Bóng đá	Philippines	8
Giải Bóng đá Indonesia	2008	Bóng đá	Indonesia	18
Giải các CLB Bóng chày Kansai	2009	Bóng chày	Nhật Bản	4
Giải Bóng rổ nhà nghề Đông Nam Á	2009	Bóng rổ	Brunei/ Indonesia/ Malaysia/ Philippines/ Singapore/ Thái Lan	6

Nhã Nam biên dịch (theo Wikipedia)

Thể thao tại Úc

Nền thể thao Úc có chiều dài lịch sử lâu đời bắt đầu từ những năm 1800. Từ những năm 1920 đã có những môn thể thao dành cho cả nam và nữ bao gồm Bóng cricket, Cầu lông, Judo, Bơi lội, Quần vợt, Bóng lưới, Lacrosse (Bóng vợt), Golf, Khúc côn cầu và nhiều thể loại bóng khác.

Hiện nay, nhiều người Úc tham gia chơi thể thao như Bóng đá, Điền kinh, Bóng bầu dục, Bóng chày, Bóng rổ, Cricket, Đua xe đạp, Golf, Thể dục nghệ thuật, Đua ngựa, Đua mô tô, Bóng lưới, Bóng bầu dục 13 người, Bóng bầu dục 15 người, Bắn súng, Bơi lội, Quần vợt và Bowling 10 ky.

Các phương tiện truyền thông đóng một vai trò quan trọng trong nền thể thao Úc. Rất nhiều các sự kiện thể thao được truyền hình và phát thanh trên sóng radio. Chính phủ Úc đã cho ban hành luật chống độc quyền để bảo vệ các đài truyền hình.

Úc cũng tham gia nhiều sự kiện thể thao quốc tế như TVH, Paralympics, Đại hội khối thịnh vượng chung và các giải đấu khác như FIFA World Cup, Cricket World Cup.

Đất nước này cũng có số lượng lớn các đội tuyển thể thao quốc gia như tuyển bóng đá, bóng rổ, khúc côn cầu, bóng lưới, bóng bầu dục 13 người, bóng bầu dục 15 người, bóng mềm, bóng nước và bóng bầu dục trên xe lăn.

Thể thao dành cho nữ thực sự bắt đầu ở Úc từ những năm 1880.

Bóng lưới được xem là một trong các môn thể thao phổ biến cho nữ của quốc gia này.

Thể thao chuyên nghiệp

Tại Úc cũng có một vài giải đấu thể thao chuyên nghiệp và bán chuyên nghiệp bao gồm giải A-League, giải vô địch ANZ, giải bóng bầu dục Úc, giải bóng rổ quốc gia, giải bóng bầu dục quốc gia, giải bóng rổ trên xe lăn quốc gia, giải siêu bóng bầu dục, giải bóng rổ nữ quốc gia và giải bóng rổ nữ trên xe lăn quốc gia. Bên cạnh đó cũng có giải đấu chuyên nghiệp đua ngựa và đua xe mô tô thể thao.

Giải bóng rổ quốc gia được hình thành năm 1978 và đã trở thành giải đấu bóng rổ hàng đầu của Úc. Trong mùa thi đấu 2010-11, có 8 đội của Úc và 1 đội của New Zealand tham gia thi đấu.

Trong suốt chiều dài lịch sử của thể thao Úc, đua ngựa cũng trở thành một phần của nền văn hoá Úc với sự phát triển phong phú đầy màu sắc.

Thể thao nghiệp dư

Những giải đấu thể thao nghiệp dư thường được các liên đoàn quốc gia tổ chức bao gồm Giải Điền kinh và Bơi lội.

Trần Đông biên dịch (theo Wikipedia)

Quỹ tài trợ thể thao của chính phủ

Các chương trình tài trợ cho TVH 2012 tại Luân Đôn

Mục tiêu của UB Olympic Úc cho TVH 2012 tại Luân Đôn:

- Đưa đội tuyển đi thi đấu (phụ thuộc vào chỉ tiêu và trình độ chuyên môn do UB Olympic thế giới quyết định) ước tính khoảng 430 VĐV;
- Đứng trong top 5 quốc gia trên bảng tổng sắp huy chương;
- Giành huy chương ở các môn thể thao khác ngoài 14 môn Úc đã đạt được trong năm 2008.

Quỹ tài trợ của Ủy ban Olympic Úc được chia thành 3 phần: dành cho Đại hội thể thao Thanh niên Úc, trợ cấp thi đấu quốc tế và quỹ tài trợ khuyến khích huy chương Adidas dành cho các VĐV.

Quỹ tài trợ khuyến khích huy chương Adidas

Những VĐV đạt được huy chương tại TVH 2008 và giành huy chương trong năm 2009, 2010 và 2011 tại giải Vô địch thế giới hay các sự kiện thể thao quốc tế lớn khác (theo tiêu chuẩn của AOC) sẽ được xem xét nhận tài trợ từ quỹ trực tiếp AOC là quỹ tài trợ khuyến khích huy chương Adidas với các mức sau:

	HCV	HCB	HCD
2009	15.000 đô-la Úc	10.000 đô-la Úc	7.500 đô-la Úc
2010	15.000 đô-la Úc	10.000 đô-la Úc	7.500 đô-la Úc
2011	20.000 đô-la Úc	13.400 đô-la Úc	10.000 đô-la Úc
2012	20.000 đô-la Úc	13.400 đô-la Úc	10.000 đô-la Úc

Mục đích của quỹ tài trợ này là để giúp các VĐV giành được suất tham gia đại diện cho Úc tại TVH Luân Đôn 2012 và có động lực để đạt được huy chương.

Trợ cấp thi đấu quốc tế

Quỹ tài trợ AOC sẽ cung cấp cho các liên đoàn quốc gia để chi trả kinh phí tham gia các giải đấu quốc tế với tiêu chuẩn là 2.500 đô-la Úc mỗi VĐV hoặc mỗi công chức trong một năm từ 2009, 2010, 2011 và 2012.

Quỹ tài trợ AOC sẽ căn cứ vào các đội tuyển hoặc số VĐV có đủ điều kiện thi đấu hoặc sẽ được các liên đoàn quốc gia đề cử thành thành viên của đội tuyển Olympic Úc 2012. Dự thảo ngân sách 6,145 tỷ đô la của quỹ tài trợ AOC sẽ dành cho các liên đoàn quốc gia chi trả cho chi phí tham gia các giải đấu quốc tế.

Đại hội thể thao Thanh niên Úc

Đại hội thể thao Thanh niên Úc được tài trợ toàn phần bởi UB Olympic Úc và được tổ chức 2 năm/lần, dành cho các VĐV tuổi từ 13 đến 19. Kể từ lần đầu tổ chức, AOC đã tài trợ 14,2 triệu đô la vào chương trình này trong đó tài trợ 2,7 triệu đô-la Úc năm 2001; 2,2 triệu đô-la Úc năm 2003; 2,3 triệu đô-la Úc năm 2005; 3,3 triệu đô-la Úc năm 2007 và 3,7 triệu đô-la Úc năm 2009. Đại hội tiếp theo dự kiến tổ chức trong tháng 1/2013.

Trần Đông biên dịch (theo corporate.olympics.com.au)

Thể thao tại Canada

Thể thao ở Canada rất phong phú và đa dạng. Mặc dù ở Canada có rất nhiều môn thể thao được ưa chuộng nhưng phổ biến nhất là Khúc côn cầu trên băng, Lacrosse (bóng vợt), Bóng bầu dục Canada, Bóng đá, Bóng rổ, Curling và Bóng chày. Ngoại trừ Curling và Bóng đá, tất cả các môn còn lại được coi là môn thể thao nội địa vì chúng hoặc được phát minh bởi người Canada hoặc có nguồn gốc từ Canada.

Chính phủ với các hoạt động thể thao tại Canada

Chính quyền liên bang và chính quyền tỉnh tại mỗi bang đều có quyền hạn nhất định đối với hoạt động thể thao. Thể thao Canada nói chung đều hướng về (hay ít nhất là phối hợp với) các hoạt động thể thao của liên bang trong khi chính phủ liên bang cố gắng để có vai trò lãnh đạo trong phạm vi thi đấu quốc tế. Một số tỉnh của bang, đặc biệt là các tỉnh của bang Quebec tham gia vào quản lý thể thao ở mọi cấp độ, thậm chí cả các VĐV ưu tú quốc tế.

Thể thao chuyên nghiệp

Có 3 môn thể thao chuyên nghiệp ở Canada, gồm: Bóng bầu dục, Bóng đá và Bóng rổ.

Bóng đá

Liên đoàn thể thao chuyên nghiệp duy nhất của Canada là Liên đoàn Bóng đá Canada. Giải vô địch của CFL có tên Grey Cup là sự kiện thể thao lớn nhất đất nước được gần một phần ba số dân của Canada theo dõi. Có 8 đội bóng của Canada bao gồm B.C. Lions, Calgary Stampeders, Edmonton Eskimos,

Saskatchewan Roughriders, Winnipeg Blue Bombers, Toronto Argonauts, Hamilton Tiger-Cats, và Montreal Alouettes.

Bóng rổ

Bóng rổ là môn thể thao được một công dân Canada có tên James Naismith phát minh trong khi ông đang giảng dạy tại Massachusetts. Hầu hết các cầu thủ bóng rổ chơi trong giải đấu đầu tiên đều là sinh viên đến từ Quebec. Kể từ đó bóng rổ đã trở thành một phần trong nền thể thao Canada.

Thể thao nghiệp dư

VĐV Canada được xếp hạng thế giới trong nhiều môn thể thao nghiệp dư, ví dụ thể thao mùa đông gồm: Trượt tuyết trên núi, Trượt tuyết xuyên quốc gia, Trượt băng nghệ thuật, Trượt tuyết tự do, Quần vợt, Trượt băng tốc độ, Trượt ván tuyết, Bóng bầu dục 13 người, và Điền kinh phối hợp trên băng (biathlon), Khúc côn cầu trên băng lứa tuổi dưới 20 và dưới 18; Thể thao mùa hè gồm: Bóng đá, Điền kinh và hầu hết các môn trong TVH mùa hè.

Canada có các liên đoàn thể thao cho hầu hết các môn thể thao. Quỹ tài trợ cho thể thao nghiệp dư được chính phủ, công ty tư nhân hoặc các cá nhân cung cấp thông qua các hoạt động quyên góp.

Các quỹ tài trợ chính của Ủy Ban Olympic Canada (COC)

Quỹ tài trợ VĐV xuất sắc (AEF)

Quỹ tài trợ VĐV xuất sắc của UB Olympic Canada là chương trình hỗ trợ và trao thưởng cho các VĐV Canada dành huy chương tại TVH Olympic với giá trị giải thưởng là 20.000 đô-la Canada cho HCV, 15.000 đô-la Canada cho HCB và 10.000

đô-la Canada cho HCD. Quỹ cũng tài trợ kinh phí 5000 đô-la Canada trong thời gian không có TVH.

Sau TVH mùa đông 2010, COC đã trao thưởng tổng cộng 1,7 triệu đô-la Canada cho các VĐV có huy chương. 26 huy chương là thành tích tốt nhất mà Canada dành được trong lịch sử tham gia TVH mùa đông, và 14 HCV mà Canada dành được cũng là một thành tích xuất sắc, do từ trước đến nay chưa nước nào đạt được kết quả cao như vậy tại 1 kỳ TVH mùa đông.

Quỹ tài trợ AEF trao thưởng lần đầu sau khi TVH 2008 kết thúc với tổng giá trị là 515.000 đô-la Canada cho 34 VĐV.

Quỹ tài trợ AEF là sự phát triển của chương trình hỗ trợ ghi nhận thành tích (PRSP) được đưa ra vào năm 2003. COC lần đầu giới thiệu về khái niệm chương trình trực tiếp hỗ trợ và khuyến khích VĐV với quỹ tài trợ VĐV (Athlete Fund) năm 1997.

Hội đồng VĐV đã phát triển tiêu chí cho quỹ tài trợ AEF mới và sau đó được UB điều hành của COC phê duyệt. Cụ thể, quỹ tài trợ AEF bao gồm:

* Tổng ngân sách của quỹ là 5.200.000 đô-la Canada từ 2009-2012 với ngân sách trung bình là 1,3 triệu đô-la Canada mỗi năm, gần gấp đôi chương trình PRSP.

* Không giống như chương trình PRSP trước đó, các VĐV đã nghỉ hưu vẫn có thể nhận tài trợ AEF dựa trên thành tích đã đạt được mà không cần thành tích trong tương lai.

* Thông qua các Liên đoàn thể thao quốc gia để có thể xin tài trợ trong những năm không có TVH

* Quỹ tài trợ sau chu kỳ 4 năm là:

- Năm 1: VĐV trong Top 5 thế giới, 5000 đô-la Canada
- Năm 2: VĐV trong Top 5 thế giới, 5000 đô-la Canada
- Năm 3: VĐV trong Top 4 thế giới, 5000 đô-la Canada
- Olympic: HCV: 20.000 đô-la Canada, HCB: 15.000 đô-la Canada, HCD: 10.000 đô-la Canada

* Trong năm diễn ra Olympic, phần thưởng dành cho các VĐV là như nhau dù là nội dung đồng đội hay cá nhân.

Trần Đông biên dịch (theo Wikipedia và Canadian Olympic Committee)

Thể thao nhà nghề và thể thao nghiệp dư ở Hoa Kỳ

Thể thao là một phần quan trọng trong nền văn hoá của Hoa Kỳ. Bốn môn thể thao phổ biến và phát triển nhất ở Bắc Hoa Kỳ là: Bóng đá, Bóng chày, Bóng rổ và Bóng gậy trên băng. Trong đó, Bóng đá ở Hoa Kỳ ít phổ biến hơn ở nhiều quốc gia khác mặc dù có nhiều cầu thủ nghiệp dư, đặc biệt là thanh niên.

Các đội tuyển thể thao chuyên nghiệp hoạt động dưới sự điều hành của các liên đoàn. Ở Hoa Kỳ, thể thao thường được kết hợp với giáo dục trong hầu hết các trường trung học và đại học. Các giải thi đấu thể thao ở các trường cao đẳng đóng vai trò quan trọng trong văn hóa thể thao Hoa Kỳ. Nhiều trường hợp vận động viên trường học được NCAA chính thức công nhận lại nổi tiếng hơn cả vận động viên chuyên nghiệp.

Những tổ chức thể thao ở Hoa Kỳ

Thể thao nghiệp dư

Ở Hoa Kỳ, có hàng triệu sinh viên tham gia vào các chương trình thi đấu thể thao tại các trường trung học và cao đẳng. Vận động viên là sinh viên thường nhận được tài trợ từ trường học cũng như nhận được sự công nhận về tài năng thể thao của họ. Hiện tại, tổ chức quản lý thể thao trường học lớn nhất là Liên đoàn thể thao trường học Quốc gia (NCAA).

Ở nhiều quốc gia khác nhau, vai trò của thể thao trường cao đẳng và trung học là giúp các đội tuyển trẻ liên kết với câu lạc bộ. Các Liên đoàn thể thao chuyên nghiệp chủ yếu hoạt động tạm thời trong 1 năm, đội tuyển được lựa chọn của mỗi liên đoàn đều có triển vọng thành công. Bóng chày và Hockey trên băng có Liên đoàn phụ dành cho VĐV đã hoàn thành việc tập luyện nhưng chưa sẵn sàng hoặc

không đủ điều kiện tham gia Liên đoàn cấp cao. NBA cũng có một Liên đoàn dành cho vận động viên chưa đủ điều kiện thi đấu ở hạng nhất, đó là NBA D-league.

Đặc biệt là bóng rổ và bóng đá trường trung học và cao đẳng cũng thu hút được sự nhiệt tình của đông đảo quần chúng bằng hoặc hơn cả thể thao chuyên nghiệp; đối với các trường học, thể thao mang lại nguồn thu nhập đáng kể.

Thể thao chuyên nghiệp

Không có hệ thống quảng cáo và riêng biệt trong thể thao chuyên nghiệp Hoa Kỳ. Các Liên đoàn thể thao cấp cao có quyền bầu cử. Mỗi năm, có từ 30-32 đội tuyển chơi trong Liên đoàn trừ khi họ chuyển đến thành phố khác hoặc Liên đoàn kết nạp thêm thành viên mới.

Tất cả các Liên đoàn thể thao Hoa Kỳ đều có lịch thi đấu giống nhau. Sau khi kết thúc mùa giải, thông thường, 8-16 đội tuyển có thành tích tốt nhất sẽ tham gia giải đấu quyết định để giành chức vô địch. Thể thao Hoa Kỳ, trừ Bóng đá, không có giải nào tương tự hoạt động đồng thời với các Liên đoàn thể thao châu Âu.

Đối với thể thao Hoa Kỳ, các trận thi đấu quốc tế không được quan tâm nhiều bằng các nước khác, mặc dù các giải hockey trên băng và bóng rổ đã thu hút được sự chú ý của đông đảo quần chúng. Giải bóng chày quốc tế đầu tiên World Baseball Classic diễn ra năm 2006 với những vận động viên hàng đầu cũng thu được những tín hiệu tích cực.

Quy định của nhà nước

Không có cơ quan Chính phủ Hoa Kỳ nào chịu trách nhiệm về thể thao. Nghị viện Hoa Kỳ đã thành lập Ủy ban Olympic Hoa Kỳ để quản lý sự tham gia của Hoa Kỳ tại các kỳ TVH và thúc đẩy sự phát triển của thể thao nghiệp dư. Ủy ban cũng có

nhiệm vụ quan tâm đến một số vấn đề như công bằng giới trong thể thao trường học, sử dụng bất hợp pháp chất kích thích trong thể thao chuyên nghiệp, phát thanh truyền hình thể thao và luật chống doping quyền thi đấu của các Liên đoàn thể thao.

Biên dịch Hồng Hạnh (theo Wikipedia)

Xu hướng phát triển và đầu tư nhân lực giành cho các VĐV tại các CLB nhà nghề của Hoa Kỳ

Mặt bằng chung, tất cả các CLB nhà nghề trên thế giới đều có **chương trình đào tạo và phát triển VĐV hết sức chuyên nghiệp**, khép kín và bài bản. Đặc biệt là với những quốc gia như Hoa Kỳ, thì phương thức đầu tư cho nhân sự tại các CLB còn ở một mức phát triển mạnh mẽ hơn.

Có thể lấy ví dụ như môn thể thao *Bóng chày của Hoa Kỳ*, hầu hết đội ngũ các VĐV được chọn lọc và đầu tư thông qua hệ thống tuyển chọn nhân sự từ các Giải, các CLB nhà nghề có quy mô nhỏ hơn, hoặc được ký hợp đồng sau khi tốt nghiệp THPT. Tuy nhiên với sự phát triển ngày càng lớn mạnh của các Giải Bóng chày các trường Đại học và Cao đẳng trong thời điểm những năm gần đây, hầu như các VĐV Bóng chày có trình độ hoặc kinh nghiệm thi đấu thường có xu hướng tiếp tục tham gia tuyển Bóng chày của trường Đại học hoặc trường Cao đẳng mình đang theo học, chứ không lựa chọn việc ký hợp đồng với các CLB Bóng chày nhà nghề có quy mô nhỏ. Lý do giải thích cho việc này là vì tại Giải các trường Đại học, khoản kinh phí đầu tư dành cho các VĐV thường ổn định và tương đối lớn. Bên cạnh đó, các VĐV có thành tích tốt sẽ có nhiều cơ hội lọt vào “mắt xanh” của các ông bầu của các CLB hạng nhất, các CLB lớn.

Ngoài việc trực tiếp đi tìm kiếm các cá nhân có trình độ thi đấu tại các Giải trường Đại học, các nhà tuyển dụng tại các CLB Bóng chày hạng nhất còn thường ký hợp đồng với các cầu thủ tài năng đến từ nhiều quốc gia, đã hoặc đang thi đấu tại các CLB Bóng chày tranh tài tại các Giải chuyên nghiệp khác như Giải Bóng chày Nippon chuyên nghiệp Nhật Bản, Giải Bóng chày chuyên nghiệp của Cộng hòa Dominic.

Tương tự với môn **Bóng rổ nhà nghề Hoa Kỳ**, hầu hết các VĐV chuyên nghiệp đều được tuyển chọn và đầu tư ngay từ khi còn đang thi đấu tại các CLB đại diện cho trường Đại học. Bên cạnh đó, thị trường VĐV ở các khu vực cũng có nền Bóng rổ phát triển như Châu Âu, Mỹ-Latin, Trung Quốc, Úc... cũng là nơi mà các ông chủ lớn của các CLB Bóng rổ nhà nghề hạng nhất Hoa Kỳ thường chú ý.

Việc đầu tư phát triển nhân sự và tìm kiếm các tài năng **Bóng đá của Hoa Kỳ** được triển khai mạnh mẽ trong những năm đầu 1970, với số lượng lớn các CLB bán chuyên và nghiệp dư. Từ năm 1995 đến năm 2007, các VĐV tham gia thi đấu tại Cúp Bóng đá Hoa Kỳ (Cúp dành cho các CLB nghiệp dư hoặc bán chuyên) hầu như được tuyển chọn từ nhiều CLB trên toàn Châu Âu, hoặc các CLB khác từ Canada. Tuy nhiên, môn Bóng đá cho đến thời điểm hiện tại vẫn là một trong 4 môn thể thao tại Hoa Kỳ chưa thực hiện và quản lý theo mô hình thể thao chuyên nghiệp.

Lương chi trả cho các VĐV tại các CLB chuyên nghiệp chính tại Hoa Kỳ thường rất cao, theo thống kê năm 2008, trung bình vào khoảng 2,9 triệu đô-la/năm, với mức lương thấp nhất cho các VĐV dự bị là 300.000 đô-la/năm, và cao nhất là 20 triệu đô-la/năm giành cho các siêu cầu thủ, các VĐV hạng siêu sao.

Liên đoàn Bóng bầu dục Hoa Kỳ và các CLB thi đấu ở Giải ngoại hạng có mức chi trả cho nhân viên cao nhất, lên đến 128 triệu đô-la vào năm 2009 vừa qua. So với mặt bằng chung của các Liên đoàn và CLB thì đây là một con số khổng lồ, và ngoài sức tưởng tượng. Bên cạnh đó, cũng làm cho các ông chủ và nhà quản lý CLB cảm thấy khá khó khăn trong việc hoàn thiện các khoản chi. Vì vậy, trước mùa giải 2011 bắt đầu, các ông bầu, nhà tài trợ và Liên đoàn Bóng bầu dục Hoa Kỳ đã ký một bản quyết định với mức trần cao nhất cho lương các VĐV là 120 triệu đô-la/năm và mức sàn thấp nhất là 108 triệu đô-la/năm.

Trong khi đó, phương thức chi trả lương cho các VĐV của môn **Bóng chày tại Hoa Kỳ** lại nằm trong khoản chia doanh thu sau mỗi mùa giải, tương ứng với những thành tích mà CLB giành được. Đặc biệt là, khoản hỗ trợ tài chính từ Chính phủ giành cho Liên đoàn Bóng chày không có.

Tuy nhiên, do sự hâm mộ và lưu tâm của người hâm mộ tới môn thể thao này tại Hoa Kỳ là rất lớn, kết hợp với nhiều khoản đầu tư khác từ phía các hãng truyền thông, nên nguồn kinh phí chi trả cho các VĐV, các quan chức quản lý trong CLB, các ông chủ CLB là một con số không hề khiêm tốn. CLB Bóng chày New York Yankees trong năm 2006 là CLB có số tiền chi trả cho VĐV cao nhất, với 194 triệu đô-la/năm, gần gấp đôi số lương mà Liên đoàn Bóng bầu dục được Chính phủ hỗ trợ.

Phương Ngọc (theo Player development)